

Số: 141 /2020/CV- CT
V/v: Báo cáo và Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

1. Tên công ty: Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội
2. Mã chứng khoán: HCI
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 76 An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
4. Điện thoại: (024) 37168486/37165603 Fax: (024) 38292391
5. Người thực hiện công bố thông tin:
Ông Nguyễn Viết Trường - Chủ tịch Hội đồng quản trị
Người đại diện theo pháp luật của Công ty
6. Nội dung của thông tin công bố: Nghị quyết về việc thông qua thời gian, địa điểm, hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
7. Địa chỉ Website: <http://www.hancic.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu V, P6, TL.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**



Nguyễn Viết Trường

Số: 09 /2020/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v Thời gian, địa điểm, hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI (HANCIC)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

- Căn cứ kết quả lấy ý kiến Thành viên Hội đồng quản trị về việc: Phê duyệt thời gian, địa điểm, hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội (văn bản số 134/CV-HĐQT ngày 22/5/2020).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội nhất trí thông qua nghị quyết sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thời gian, địa điểm, hồ sơ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Cụ thể như sau:

- Thời gian Đại hội: 09h00 ngày 30/6/2020 (Thứ ba);

- Phương thức tổ chức: trực tiếp.

- Địa điểm: Hội trường tầng 3 - Trụ sở Công ty

(Số 76 phố An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Hà Nội).

- Hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông: chi tiết theo nội dung Tờ trình số 133/TTr-CT ngày 21/05/2020 của Ban Tổng giám đốc Công ty (chi tiết kèm theo).

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Thành viên Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc; các Phòng/Ban, Đơn vị và các CBCNV-LĐ liên quan có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này, đảm bảo tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, các quy chế/quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Điều 2;
- BKS;
- Lưu: V, P6.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Trường

Số: 133/TTr - CT

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Phê duyệt thời gian, địa điểm, hồ sơ
Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng HN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết số: 02/2020/NQ - HĐQT ngày 04/03/2020, Nghị quyết số 08/2020/NQ - HĐQT ngày 13/05/2020 của Hội đồng quản trị Công ty v/v Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;

Ban Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị dự kiến việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội như sau:

1. Thời gian đại hội: 9h00 ngày 30 tháng 06 năm 2020 (thứ ba)
2. Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trụ sở Công ty
Số 76 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Hà Nội
3. Ban Tổng giám đốc đã hoàn thiện toàn bộ Hồ sơ (dự thảo) Đại hội.

Trình Hội đồng quản trị xem xét, thông qua Hồ sơ, thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

Trân trọng!

Ghi chú: Theo nghị quyết số 08/2020/NQ - HĐQT dự kiến thời gian tổ chức Đại hội là ngày 18/06/2020. Tuy nhiên, theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan: việc tổ chức đại hội vào ngày 18/06/2020 là không đáp ứng được trình tự thời gian các bước để tiến hành chuẩn bị Đại hội theo quy định. Tổng giám đốc Công ty kính đề nghị điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội vào ngày 30/06/2020.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu P6, V

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG
HÀ NỘI
Vũ Mạnh Quyền

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

-----o0o-----

HỒ SƠ (dự thảo)

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
ngày tháng 06 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

DANH MỤC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(Ngày 30 tháng 06 năm 2020)

Stt	Tên tài liệu	Gửi đến địa chỉ cổ đông	Tài liệu cổ đông tra cứu tại Website Công ty	Tài liệu phục vụ Ban tổ chức
1	Quyết định Thành lập Ban tổ chức			X
2	Phân công nhiệm vụ chuẩn bị Đại hội			X
3	Quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội			X
4	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông			X
5	Thư mời họp Đại hội	X		X
6	Mẫu Giấy uỷ quyền tham dự Đại hội	X		X
7	Chương trình Đại hội		X	X
8	Quy chế làm việc của Đại hội		X	X
9	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020		X	X
10	Báo cáo tài chính năm 2019		X	X
11	Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị		X	X
12	Báo cáo của Ban kiểm soát		X	X
13	Báo cáo về chi trả thù lao cho HĐQT - BKS năm 2019		X	X
14	Tờ trình thù lao của HĐQT - BKS năm 2020		X	X
15	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020		X	X
16	Dự thảo Sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty		X	X
17	Phiếu biểu quyết các vấn đề tại Đại hội (cổ đông nhận tại Đại hội)		X	X
18	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông <i>(dự thảo)</i>			X

Stt	Tên tài liệu	Gửi đến địa chỉ cổ đông	Tài liệu cổ đông tra cứu tại Website Công ty	Tài liệu phục vụ Ban tổ chức
1	2	3	4	5
19	Thông báo đề cử, ứng cử bầu bổ sung: thành viên HĐQT, thành viên BKS		x	
19.1	Mẫu - Sơ yếu lý lịch người ứng cử, được đề cử		x	
19.2	Mẫu - TB. đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông		x	
19.3	Quy chế bầu cử bổ sung: thành viên HĐQT, thành viên BKS		x	
19.4	Tổng hợp danh sách đề cử, ứng cử bầu bổ sung: thành viên HĐQT, thành viên BKS			x
19.5	Phiếu bầu bổ sung: thành viên HĐQT, BKS			x
20	Biên bản kiểm phiếu biểu quyết (<i>dự thảo</i>)			x
21	Biên bản Đại hội đồng cổ đông (<i>dự thảo</i>)			x
22	Nghị quyết Đại hội cổ đông (<i>dự thảo</i>)			x
23	Băng rôn treo bên trong hội trường			x
24	Biển đeo của đại biểu + Ban tổ chức			x
	Các Nghị quyết số 02/2020/NQ - HĐQT ngày 04/03/2020 và số 08/2020/NQ - HĐQT ngày 13/05/2020 của Hội đồng quản trị			x

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HN
 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
 Số: 56 /2020/QĐ-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v: Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/2020/NQ - HĐQT ngày 04/03/2020 của Hội đồng quản trị Công ty v/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Để chuẩn bị Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Xét đề nghị của Phòng Tổ chức - Lao động Công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội gồm các Ông/Bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Việt Trường: Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban;
2. Ông Vũ Mạnh Quyền: Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT, Phó ban;
3. Ông Phùng Minh Trang: Thành viên HĐQT, Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thuỳ Dương: Thành viên HĐQT, Phó TGD, Thành viên;
5. Ông Trần Trọng Bình: Thành viên HĐQT, Phó TGD, Thành viên;
6. Ông Nguyễn Trung Thành: Trưởng ban Kiểm soát, Thành viên;
7. Bà Nguyễn Thị Hồng Hà: TP.Tài chính - Kế toán, Thành viên;
8. Bà Hà Lệ Thủy: TP. Kinh tế - Kế hoạch, Thành viên;
9. Ông Nguyễn Thái Hà: Trưởng ban Quản lý dự án, Thành viên;
10. Bà Chử Thị Minh Huệ: PP. Hành chính – Tổng hợp, Thành viên;
11. Bà Vũ Việt Hương: PP. Tổ chức - Lao động, Thành viên TT;

Điều 2: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 có trách nhiệm phân công nhiệm vụ tổ chức đại hội, xây dựng các văn kiện tài liệu phục vụ Đại hội trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt và các công việc có liên quan để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 3: Các Ông/Bà: thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các Phòng/Ban Công ty, có tên tại Điều 1 và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: V, P6.

TM-HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Trường

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/ĐHCD - CT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỔ CHỨC
 ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Thực hiện Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
- Căn cứ nghị quyết số 02/2020/NQ – HĐQT ngày 04/03/2020 và nghị quyết số 08/2020/NQ - HĐQT của Hội đồng quản trị v/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
- Ban Tổ chức Đại hội phân công nhiệm vụ chuẩn bị, tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội như sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Phê duyệt
A	Công tác chuẩn bị đại hội			
1	Công bố thông tin v/v Lập danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông	V + P6	14/05/2020	Chủ tịch HĐQT
2	Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ chuẩn bị Đại hội	BTGD	15/05/2020	Chủ tịch HĐQT
3	Thông báo gửi TT Lưu ký chứng khoán: v/v chốt danh sách cổ đông (ngày chốt danh sách cổ đông 02/06/2020)	V + P6	18/05/2020	Chủ tịch HĐQT
4	Hồ sơ Đại hội: Xây dựng chương trình, thư mời đại hội, quyết định triệu tập Đại hội, quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội, qui chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử, mẫu uỷ quyền tham dự Đại hội, mẫu phiếu bầu HĐQT, BKD, mẫu thẻ biểu quyết tại đại hội....	P6	21/05/2020	
5	Họp HĐQT thông qua nội dung ĐHCĐ 2019: Báo cáo tài chính năm 2019; Báo cáo kết quả SXKD năm 2019, thông qua kế hoạch SXKD năm 2020; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức năm 2019; Dự thảo sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty; Hồ sơ bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS; Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông...	P6+V	dự kiến từ 27/05 đến 29/05/2020	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Phê duyệt
6	Dự trù kinh phí Tổ chức đại hội: gửi chuyển phát nhanh, tổ chức tiệc ngọt, khánh tiết, in ấn tài liệu, chụp ảnh, bồi dưỡng lực lượng phục vụ.	V	10/06/2020	
7	Ngày lập Danh sách cổ đông (do VSD lập)	VSD	04/06/2020	
8	Gửi thư mời cho các cổ đông (kèm theo các tài liệu đại hội: chương trình, các báo cáo, dự thảo nghị quyết, mẫu giấy ủy quyền... đăng tải trên trang Web)	P6 + V	05/06/2020 đến 08/06/2020	Chủ tịch HĐQT
8	In ấn tài liệu, phiếu biểu quyết, băng rôn, biển đeo của Ban tổ chức, Đại biểu.	V	15/06/2020	
10	Chuẩn bị hội trường cho khoảng 30 đại biểu	V	19/06/2020	
11	Nhập dữ liệu cổ đông, lập chương trình kiểm tra tư cách cổ đông, chương trình kiểm phiếu biểu quyết.	V	19/06/2020	
12	Kiểm tra tổng thể công tác chuẩn bị (Trước ĐH 02 ngày)	BTGD		
B	Công tác xây dựng Báo cáo			
1	- BC kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020	P5	30/03/2020	- HĐQT
2	- Báo cáo tài chính năm 2019	P4	30/03/2020	- HĐQT
3	- Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT	HĐQT	30/03/2020	
4	- Báo cáo của Ban Kiểm soát	BKS	30/03/2020	-TBKS
5	- Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS	BKS	30/03/2020	
6	- Báo cáo Chi trả thù lao HĐQT - BKS năm 2019	P4	30/03/2020	- HĐQT
7	- Tờ trình về thù lao của HĐQT - BKS năm 2020	P4	30/03/2020	- HĐQT
8	- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020	P4	30/03/2020	- HĐQT
9	- Dự thảo sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty	P6	20/05/2020	- HĐQT
10	- Dự thảo hồ sơ bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020	P6	20/05/2020	- HĐQT

Ghi chú: Toàn bộ báo cáo gửi về phòng Tổ chức - Lao động trước ngày 23/05/2020 để trình Hội đồng quản trị xét duyệt trước khi gửi cổ đông./.

CHỦ TỊCH HĐQT
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Nơi nhận:
- HĐQT, BTGD Cty
- Pi, V, Bi
- Lưu P6, V

Nguyễn Việt Trường

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ-XÂY DỰNG HÀ NỘI

Số:...../2020/QĐ - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng..... năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

- Thành phần: cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội
(theo danh sách cổ đông lập ngày/06/2020)
- Thời gian: 9h00 ngày 30/06/2020 (thứ ba)
- Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trụ sở Công ty số 76 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội.
- Nội dung: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020; Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2019; Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019; Trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; Bổ sung sửa đổi điều lệ Công ty; Miễn nhiệm 02 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban kiểm soát và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các thành viên BTC;
- Lưu: V, P6, Hồ sơ ĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH - TB. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Nguyễn Việt Trường

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
 Số: 73/2020/QĐ - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội gồm các ông/bà có tên sau:

- | | |
|----------------------------|--|
| 1. Bà Chủ Thị Minh Huệ: | PP. Hành chính – Tổng hợp, Trưởng ban; |
| 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hà: | TP. Tài chính - Kế toán, thành viên |
| 3. Bà Vũ Việt Hương: | PP. Tổ chức - Lao động, thành viên; |
| 4. Bà Nguyễn Thị Thu Hoài: | Chuyên viên P. Kinh tế -Kế hoạch, thành viên; |
| 5. Bà Lê Thị Thanh Bình: | Chuyên viên P. Tổ chức - Lao động, thành viên; |

Điều 2: Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội theo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4: Các Ông/Bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 1
- Các thành viên BTC;
- Lưu: P6, V, Hồ sơ ĐH

CHỦ TỊCH HĐQT
 TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Nguyễn Việt Trường

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ-XÂY DỰNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng..... năm 2020

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Kính gửi: Quý vị Cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Hội đồng quản trị Công ty quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

Tên đơn vị : **Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.**

Trụ sở chính: số 76 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội

Số ĐKKD: 0100105045 Ngày: 05/06/2006

Mã chứng khoán: HCI

Thời gian: 9h00 ngày 30/06/2020 (thứ ba)

Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trụ sở Công ty
số 76 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội

Nội dung Đại hội:

Đại hội sẽ tiến hành xem xét, thông qua: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020; Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2019; Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019; Trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; Bổ sung sửa đổi điều lệ Công ty; Miễn nhiệm 02 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban kiểm soát và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Xin gửi kèm theo chương trình nghị sự ĐHĐCĐ, Quý vị có thể nghiên cứu trước các tài liệu phục vụ Đại hội tại Website: <http://www.hancic.com.vn> để tham gia ý kiến đóng góp trong Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH - TB. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên BTC;
- Lưu: VP, TL, BTC.

Nguyễn Việt Trường

Ghi chú: Đề nghị quý vị cổ đông mang theo Thông báo này và CMND/CCCD khi đến tham dự Đại hội; trường hợp quý cổ đông không thể trực tiếp đến tham dự, vui lòng uỷ quyền theo mẫu đính kèm.

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ-XÂY DỰNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng..... năm 2020

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Kính gửi: Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 .

Tên đơn vị : **Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.**

Trụ sở chính: số 76 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội

Số ĐKKD: 0100105045

Ngày: 05/06/2006

Mã chứng khoán: HCI

Theo qui định tại điều 35 - Thông tư 121/2012/TT - BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính, Trân trọng kính mời Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

Thời gian: 9h00 ngày 30/06/2020 (thứ ba)

Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trụ sở Công ty
số 76 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội

Nội dung Đại hội:

Đại hội sẽ tiến hành xem xét, thông qua: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020; Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị , Ban Tổng giám đốc Công ty và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019; Báo cáo tài chính năm 2019; Báo cáo chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019; Trình về thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020; Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; Bổ sung sửa đổi điều lệ Công ty; Miễn nhiệm 02 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban kiểm soát và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 và một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH - TB. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, TL, BTC.

Nguyễn Viết Trường

7/10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
(ngày 30/06/2020)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Tôi tên là: (tổ chức/cá nhân):
CMND/HC/ĐKKD/Căn cước số:Ngày cấp:Nơi cấp:.....
Địa chỉ:
Số cổ phần sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:)
Tương ứng với tổng mệnh giá là :..... đồng

ỦY QUYỀN CHO

Ông/Bà:
CMND/HC/Căn cước số:Ngày cấp:Nơi cấp:.....
Địa chỉ:.....

Được thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội (ngày 30/06/2020) và có quyền biểu quyết, bỏ phiếu tất cả những vấn đề tại Đại hội.

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời cam kết không đưa ra bất kỳ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020. Việc ủy quyền lại cho người khác tham dự đại hội phải được thực hiện đúng qui định tại điều 564 – Bộ Luật Dân sự 2015. Việc hủy bỏ Giấy ủy quyền phải được người ủy quyền và người được ủy quyền thống nhất bằng văn bản.

....., ngày tháng năm 2020

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Dự thảo CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian tổ chức: 9h00 ngày 30 tháng 06 năm 2020

Địa điểm: Hội trường tầng 3, Trụ sở Công ty số 76 An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, HN

Danh mục	Nội dung chương trình
Nội dung 1	<p>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu, cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông có mặt - Cổ đông nhận mã số và hồ sơ Đại hội
Nội dung 2	<p>Khai mạc Đại hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu đến dự. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu là cổ đông tham dự Đại hội. - Bầu Đoàn chủ tịch; Ban thư ký .
Nội dung 3	<p>Thông qua Quy chế, chương trình Đại hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu và thông qua quy chế làm việc của Đại hội. - Giới thiệu và thông qua chương trình Đại hội
Nội dung 4	<p>Trình bày các báo cáo, tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020. ✓ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019; ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị; ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của HĐQT, Ban TGD năm 2019. ✓ Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019; ✓ Phương án thù lao của HĐQT - BKS năm 2020; ✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; ✓ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
Nội dung 5	<p>Đại hội tiến hành thảo luận và lấy biểu quyết thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020. ✓ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019; ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị;

Danh mục	Nội dung chương trình
	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của HĐQT, Ban TGD năm 2019. ✓ Phương án thù lao của HĐQT - BKS năm 2020; ✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; ✓ Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
Nội dung 6	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Đại hội thảo luận và lấy biểu quyết thông qua.
Nội dung 7	<p>Bầu bổ sung: Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Miễn nhiệm 02 TV Hội đồng quản trị, 01 TV Ban Kiểm soát ✓ Bầu bổ sung: 02 thành viên Hội đồng quản trị, 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021; ✓ Đại hội thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021
Nội dung 8	<p>Bế mạc Đại hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nghị quyết và biên bản của Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH – TB. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Nguyễn Viết Trường

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
(dành cho Ban Tổ chức)

Thời gian tổ chức: Từ 9h00 ngày 30 tháng 06 năm 2020

Danh mục	Nội dung	Phân công
Nội dung 1	Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu, cổ đông- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông có mặt- Cổ đông nhận mã số, phiếu bầu và hồ sơ Đại hội	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
Nội dung 2	Khai mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu đến dự.- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.- Bầu Đoàn chủ tịch; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Dự kiến Đoàn chủ tịch: <ul style="list-style-type: none">1. Ông Nguyễn Việt Trường - Chủ tịch HĐQT2. Ông Vũ Mạnh Quyền - Thành viên HĐQT, TGD3. Bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên HĐQT, PTGD Dự kiến Ban thư ký: <ul style="list-style-type: none">1. Bà Vũ Việt Hương - PP. Tổ chức - Lao động2. Bà Chử Thị Minh Huệ - PP. Hành chính – Tổng hợp Dự kiến Ban kiểm phiếu: <ul style="list-style-type: none">1. Ông Nguyễn Trung Thành - TB. Kiểm soát2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hà - TP. Tài chính - Kế toán3. Ông Nguyễn Phan Cừ - CV. Hành chính – Tổng hợp4. Bà Vũ Thị Hải Nguyên - CV. Ban QLDA5. Bà Nguyễn Thị Thu Hoài - CV. P Kinh tế - kế hoạch <i>Mời Đoàn chủ tịch, Ban thư ký lên làm việc</i>	Bà: Vũ Việt Hương Bà Chử.T.Minh Huệ Bà: Vũ Việt Hương
Nội dung 3	Thông qua quy chế, chương trình Đại hội <ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu và thông qua quy chế làm việc của Đại hội.- Giới thiệu và thông qua chương trình Đại hội. <i>Lấy biểu quyết thông qua</i>	Bà Nguyễn Thùy Dương

Danh mục	Nội dung	Phân công	
Nội dung 4	Trình bày các báo cáo, tờ trình		
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty	Ông: Vũ Mạnh Quyền	
	- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty (BC tóm tắt)	Bà: Nguyễn Thùy Dương	
	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.	Ông: Nguyễn Việt Trường	
	- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của HĐQT, Ban Tổng giám đốc năm 2019 và kết quả hoạt động của ban kiểm soát	Ông: Nguyễn Trung Thành	
Nội dung 5	- Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019	Bà: Nguyễn Thùy Dương	
	- Phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2020		
	- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020		
	Đại hội tiến hành thảo luận và lấy biểu quyết thông qua:		Ông: Vũ Mạnh Quyền
	- BC kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020;		
- Báo cáo tài chính năm 2019;			
- Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty;			
- Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty;			
Nội dung 6	- Thù lao của HĐQT, BKS năm 2020;	Ông: Vũ Mạnh Quyền	
	- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;		
Nội dung 6	Trình bày phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Đại hội thảo luận và lấy biểu quyết thông qua	Ông: Vũ Mạnh Quyền	
Nội dung 7 7.1	Bầu bổ sung HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021	Ông: Nguyễn Việt Trường	
	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Thông báo về việc từ nhiệm 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 (theo nguyện vọng cá nhân) <i>Đại hội lấy biểu quyết thông qua.</i> ✓ Và biểu quyết thông qua bầu bổ sung: thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021. 		
7.2	Thông báo về việc ứng cử, đề cử của cổ đông, hợp nhóm của cổ đông để đề cử người bầu bổ sung vào HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021	Bà Vũ Việt Hương	
7.3	Đề cử, ứng cử HĐQT, BKS: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Công bố danh sách đề cử, ứng cử HĐQT, BKS ✓ Đề xuất danh sách Ban kiểm phiếu bầu cử bổ sung thành viên HĐQT - BKS (<i>lưu nhiệm Ban kiểm phiếu biểu quyết</i>) - Lấy biểu quyết thông qua	Ông: Nguyễn Việt Trường	

Danh mục	Nội dung	Phân công
7.4	Tiến hành bầu cử: ✓ Trình bày quy chế bầu cử bổ sung: thành viên HĐQT, BKS <i>(lấy biểu quyết)</i> ✓ Tiến hành thủ tục bỏ phiếu, kiểm phiếu bầu bổ sung: HĐQT, BKS ✓ Công bố kết quả kiểm phiếu <i>Đại hội thông qua Biên bản Kiểm phiếu bầu bổ sung: thành viên HĐQT, BKS</i>	Ông: Nguyễn Trung Thành – TB. Kiểm phiếu
7.5	Thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung để tiếp tục nhiệm kỳ 2016 - 2021 ra mắt Đại hội	
Nội dung 8	Bế mạc Đại hội - Thông qua nghị quyết và biên bản của Đại hội - Tuyên bố bế mạc Đại hội.	Ban Thư ký Đoàn Chủ tịch

Dự thảo:

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
(tháng 06 năm 2020)**

Mục tiêu :

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. UỶ QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020:

1. Cổ đông có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được uỷ quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được uỷ quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được uỷ quyền phù hợp với quy định của pháp luật. Việc uỷ quyền lại cho người thứ ba tham dự đại hội phải được thực hiện đúng theo qui định tại điều 564 - Bộ Luật dân sự 2015.
2. Việc cử đại diện và uỷ quyền, thay đổi đại diện và người được uỷ quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định :
 - a. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó.
 - b. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.
 - c. Việc hủy bỏ uỷ quyền phải được người uỷ quyền và người được uỷ quyền thống nhất bằng văn bản.

II. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

3. Các Cổ đông/đại diện Cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp Cổ đông/đại diện Cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì Cổ đông/đại diện Cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Thư ký để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
4. Trường hợp Cổ đông/đại diện Cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Thư ký thì Cổ đông đó xem như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (*sở hữu và được ủy quyền*) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

2. Cách biểu quyết:

Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

- Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại hội đưa ra, các Cổ đông đồng ý thông qua thì đưa Phiếu biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu tên Cổ đông và số cổ phần được quyền biểu quyết tương ứng của từng Cổ đông đồng ý.
- Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các Cổ đông không đồng ý, không có ý kiến hoặc ý kiến khác sẽ lần lượt đưa cao Phiếu biểu quyết.

3. Điều kiện thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông: quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi: (theo quy định khoản 3 - Điều 23 - Điều lệ Công ty và Điều 144 Luật Doanh nghiệp)

- a. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, giá bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp chấp thuận.

- b. Các quyết định khác phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận, trừ các trường hợp quy định tại điểm a khoản 3 - mục III Quy chế này.

IV. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đưa cao Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những Cổ đông đăng ký trước sẽ được ưu tiên phát biểu trước.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị Cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo tỷ lệ phần trăm số phiếu biểu quyết theo qui định tại khoản 3 – mục III Quy chế này.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.
5. Chủ tọa có quyền hoãn Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. (K8 - Điều 142 Luật Doanh nghiệp 2014).

6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN THƯ KÝ:

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn bảo lưu tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU:

1. Xác định kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
3. Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của Đại hội.
4. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại kết quả biểu quyết.

VIII. BIÊN BẢN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội.
2. Nghị quyết, biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

Trình Đại hội thông qua!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH - TB. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Ban tổ chức ĐH;
- Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký
- Lưu hồ sơ Đại hội

Nguyễn Viết Trường

Số: /2020/BC-HĐQT
V/v : Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 và xây dựng
chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020

Ngày tháng 03 năm 2020

DỰ THẢO

BÁO CÁO ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019 VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

Kính thưa : - Các Quý vị cổ đông
- Các Quý vị đại biểu

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Khó khăn:

Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 với thực tế thị trường kinh doanh bất động sản trong những năm qua ổn định, tuy nhiên công tác xin chấp thuận đầu tư các dự án trọng điểm của công ty chậm ảnh hưởng đến công việc GPMB.

Công tác giải phóng mặt bằng gặp rất nhiều khó khăn trong việc thỏa thuận với các hộ dân, việc hoàn thiện hồ sơ điều tra kiểm đếm của Ban quản lý dự án quận chậm ảnh hưởng đến việc thỏa thuận với các hộ dân. Các hộ dân không chịu nhận tiền đền bù nên không có mặt bằng để thi công, Ban chỉ đạo GPMB quận huyện chưa có biện pháp để giải quyết dứt điểm.

Vốn chủ sở hữu không đủ theo qui định để làm dự án.

2. Thuận lợi :

Công ty có tích tụ tài chính tốt nên không ảnh hưởng đến triển khai các công việc thực hiện các dự án, Công ty duy trì tốt mức thu nhập chế độ lương cho cán bộ công nhân viên tạo tư tưởng ổn định cho đội ngũ cán bộ công nhân viên có kinh nghiệm đã gắn bó làm việc với Công ty nhiều năm qua.

II/ KẾT QUẢ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:

1. Kết quả các chỉ tiêu kế hoạch SXKD :

ĐVT : triệu đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TỈ LỆ % TH/KH	GHI CHÚ
1	Tổng giá trị SXKD	47.493	23.130	48,7%	
2	Tổng doanh thu (VAT)	66.584	20.511	31,1%	

3	Nộp ngân sách	5.800	859,6	31,6%	
4	Lợi nhuận sau thuế	15.000	-1.245		
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn				
6	Lao động tiền lương				
	Tổng số lao động (người)	45	40	88,9%	
	Lương bình quân đ/người/tháng	8.300.000	8.300.000	100%	

2. Kết quả thực hiện các hoạt động SXKD :

2.1. Lĩnh vực đầu tư dự án:

2.1.1 Dự án Khu đô thị mới Trung Văn:

- Làm việc với UBND thành phố Hà Nội, Sở Tài nguyên môi trường để làm thủ tục gia hạn Quyết định 9601/QĐ-UBND.

- Làm việc với UBND quận Nam Từ Liêm, Ban Hỗ trợ Bồi thường GPMB, UBND phường Trung Văn đối với hộ gia đình ông Hùng Bính (diện tích 260m²) để xác lập hồ sơ phân diện tích chưa GPMB.

2.1.2 Dự án Đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật xung quanh 2 dự án xây dựng nhà ở thí điểm cho công nhân thuê tại xã Kim Chung, huyện Đông Anh:

- Thành phố chấp thuận gia hạn tiến độ thực hiện dự án đến hết quý I/2020.

- Công tác GPMB: hoàn thành công tác GPMB các hộ còn lại. Kiểm tra hồ sơ quyết toán gói Di chuyển đường điện dân sinh.

- Xây lắp : .

+ Thi công tuyến đường còn lại: thi công tuyến thoát nước mưa 188,8m/305m.

+ Gói thầu phá dỡ: hoàn thành phê duyệt quyết toán hợp đồng.

2.1.3 Dự án Tòa nhà MHD thuộc Khu đô thị mới Trung Văn:

Đôn đốc Công ty MHD Hà Nội thanh toán theo hợp đồng chuyển nhượng vốn góp.

2.1.4 Dự án Xây dựng nhà ở để bán cho cán bộ giáo viên trường nghiệp vụ Du lịch và các đối tượng khác tại phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm:

- Công tác GPMB:

+ Đối với phần diện tích đất nông nghiệp giao theo nghị định 64/CP (5.561,4m²) Công ty đã thỏa thuận nhận chuyển nhượng xong toàn bộ phần diện tích đất này; Tiếp tục làm việc với các Hộ dân có đất về việc hoàn thiện thủ tục pháp lý còn thiếu về nhận chuyển nhượng đất thuộc dự án.

+ Đối với phần diện tích đất do UBND phường Cổ Nhuế 1 quản lý thực hiện theo hình thức thu hồi đất (2.386,9m²): Công ty đã hoàn thành toàn bộ công tác điều tra, kê khai, xác nhận nguồn gốc đất và công khai phương án dự thảo theo quy định hiện hành. Hiện đang thực hiện việc hỗ trợ hộ gia đình sản xuất trên đất. Đã hoàn thành việc hỗ trợ người sản xuất trên phần diện tích đất công ích do UBND

phường Cổ Nhuế 1 quản lý với diện tích là 1.138,7m² với số tiền là 113.870.000 đồng.

+ Đối với phần diện tích (18.7m²) của hộ gia đình Chu Minh Phương: Hiện nay, đã xác nhận được phần diện tích đất 18,7m² của gia đình Chu Minh Phương là đất lấn chiếm đất công do UBND xã Cổ Nhuế quản lý từ sau 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014.

+ Phối hợp với UBND phường Cổ Nhuế 1 hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác quy chủ.

+ Triển khai thủ tục đăng ký biến động đất đai dự án.

+ Làm việc với các hộ dân đã chuyển nhượng được xác lập bằng vi bằng và viết tay chuyển thành hợp đồng chuyển nhượng công chứng.

- Công tác chuẩn bị đầu tư:

+ Làm việc với UBND Thành phố, Sở Kế hoạch & Đầu tư về gia hạn Chủ trương đầu tư; Sở Kế hoạch & Đầu tư đã có Văn bản hướng dẫn Nhà đầu tư hoàn thiện những thủ tục còn thiếu và nộp lại để Sở.

+ Làm việc với Sở Tài nguyên & môi trường về việc tra soát và hướng dẫn hoàn chỉnh Hồ sơ xin giao đất.

+ Làm việc với Sở TNMT; UBND quận Bắc Từ Liêm ; UBND Thành phố về kế hoạch sử dụng đất 2019.

2.1.5 Dự án Khu đô thị Trung Văn mở rộng thuộc phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm:

- Nghiên cứu quy định về phát triển Nhà ở xã hội hỗ trợ và đề xuất Ban lãnh công ty những quy định, khung pháp lý làm cơ sở đề xuất thực hiện dự án.

- Làm việc với UBND Thành phố các Sở/ngành liên quan về hướng triển khai thực hiện dự án..

- Công tác GPMB: chưa tiếp tục thực hiện được do chưa có chấp thuận chủ trương đầu tư.

2.1.6 Dự án Đầu tư xây dựng công trình Công cộng trên ô đất CC – Khu đô thị mới Trung Văn:

- Ký Hợp đồng thuê toàn bộ công trình với thời hạn 5 năm.

2.1.7 Dự án Bãi đỗ xe trên ô đất ĐX thuộc Khu đô thị mới Trung Văn:

- Xác định mốc ranh giới của các dự án liền kề để tránh chồng lấn (Trường PTCS Trung Văn, Công ty Điện lực Nam Từ Liêm).

- Hoàn thành công tác đo đạc bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500.

- Làm việc với Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội cấp chỉ giới đường đỏ của dự án

- Thuê tư vấn lập hồ sơ xin chấp thuận Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc đang trình Sở Quy hoạch - kiến trúc xem xét báo cáo UBND thành phố chấp thuận.

2.1.8 Dự án Công trình trên khu đất cây xanh thể thao thuộc Khu đô thị mới Trung Văn:

- Tiến hành công tác đo đạc Bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500.
- Làm việc với Viện Quy hoạch Xây dựng Hà Nội về cấp chỉ giới đường đỏ của dự án.
- Tìm đơn vị tư vấn thiết kế để lập hồ sơ phục vụ công tác điều chỉnh Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

2.2 Lĩnh vực kinh doanh xây lắp:

Tiếp tục công tác lập hồ sơ quyết toán, kiểm toán, thanh toán với các Chủ đầu tư.

2.3 Lĩnh vực kinh doanh khai thác dịch vụ đô thị:

Duy trì ổn định dịch vụ đô thị các khu nhà 130 Đốc Ngự, CT4, CT1, 230 Lạc Trung, ĐN 1-3 nhà CT3. Ký hợp đồng dịch vụ khu CT1A2-B2 Văn Canh cao 30 tầng số lượng trên 500 căn.

2.4 Các công tác khác:

- Công tác tổ chức : tuyển dụng và bổ nhiệm 01 Phó Ban.
- Công tác hành chính: Duy trì vệ sinh, cảnh quan đảm bảo môi trường làm việc Xanh – Sạch – Đẹp.
- Tổ chức cho hoạt động các ngày lễ, các cháu thiếu nhi ngày truyền thống.

III/ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020:

1. Các chỉ tiêu kinh tế - kế hoạch SXKD:

DVT: triệu đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2020	GHI CHÚ
1	Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	24.000	
2	Tổng doanh thu	65.000	
3	Nộp ngân sách	5.000	
4	Lợi nhuận trước thuế (chưa bù lỗ các năm trước)	15.000	
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn		
6	Lao động tiền lương		
	Tổng số lao động	36	
	Lương bình quân đồng/người/tháng	8.300.000	

2. Kế hoạch các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020:

2.1 Khởi dự án:

2.1.1 Dự án Khu đô thị mới Trung Văn:

- Làm việc với UBND thành phố Hà Nội, Sở Tài nguyên môi trường để làm thủ tục gia hạn Quyết định 9601/QĐ-UBND.
- Làm việc với hộ gia đình ông Hùng Bính (diện tích 260m²) để xác lập hồ sơ phân diện tích chưa GPMB. Dự kiến thực hiện xong quý I/2020.

2.1.2 Dự án Đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật xung quanh 02 dự án xây dựng nhà ở thí điểm cho công nhân thuê tại xã Kim Chung, huyện Đông Anh:

- Thi công Phá dỡ nhà Ông Hoàng Đồng còn lại.
- Thi công xong tuyến CD giai đoạn 3.
- Hoàn thành bàn giao công trình theo tiến độ thành phố gia hạn.
- Thực hiện xong công tác phê duyệt quyết toán dự án đầu tư.

2.1.3 Dự án Xây dựng nhà ở để bán cho cán bộ giáo viên Trường nghiệp vụ Du lịch và các đối tượng khác:

- Công tác chuẩn bị đầu tư:

- + Làm việc với Sở TNMT; quận Bắc Từ Liêm ; UBND Thành phố về Kế hoạch sử dụng đất 2020.
- + Hoàn thiện các thủ tục về chuẩn bị đầu tư.

- Công tác giải phóng mặt bằng:

- + Thuê tư vấn lập và phối hợp với UBND phường Cổ Nhuế 1 hoàn thiện hồ sơ phục vụ công tác giải thửa và quy chủ toàn bộ khu đất dự án.
- + Tiếp tục làm việc với các Hộ dân có đất về việc hoàn thiện thủ tục pháp lý còn thiếu về nhận chuyển nhượng đất thuộc dự án.
- + Làm việc với UBND quận Bắc Từ Liêm để thu hồi đối với diện tích đất công ích và đất nương đường.
- + Triển khai thủ tục đăng ký biến động đất đai dự án.
- + Hoàn thiện và có xác nhận của UBND quận Bắc Từ Liêm về hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng.

2.1.4 Dự án Khu đô thị Trung Văn mở rộng, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm:

- Công tác chuẩn bị đầu tư:

- + Nghiên cứu quy định về phát triển Nhà ở xã hội hỗ trợ và đề xuất Ban lãnh công ty những quy định, khung pháp lý làm cơ sở đề xuất thực hiện dự án.

+ Hoàn thiện Hồ sơ trình UBND Thành phố và các Sở/ngành liên quan về việc tiếp tục phát triển nhà ở xã hội.

- Công tác giải phóng mặt bằng:

Thực hiện GPMB khi có Quyết định chủ trương đầu tư.

2.1.5 Dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng trên ô đất CC thuộc Khu đô thị mới Trung Văn:

Quản lý hợp đồng cho thuê. Đôn đốc thanh toán theo hợp đồng.

2.1.6 Tòa nhà MHD thuộc Khu đô thị mới Trung Văn:

- Có chấp thuận của thành phố cho phép Công ty chuyển nhượng vốn góp hoặc chuyển nhượng dự án.

2.1.7 Dự án Công trình trên khu đất cây xanh thể thao thuộc Khu đô thị mới Trung Văn:

- Cân đối điểm đỗ xe của cả Khu đô thị mới Trung Văn, điều chỉnh Quy hoạch đảm bảo hiệu quả kinh tế cho Chủ đầu tư.

- Hoàn thiện các thủ tục về đầu tư và đưa dự án vào khai thác.

2.1.8 Dự án Bãi đỗ xe trên ô đất ĐX thuộc Khu đô thị mới Trung Văn:

- Hoàn thiện các thủ tục về chấp thuận chỉ tiêu quy hoạch.

- Hoàn thiện các thủ tục về đầu tư và đưa dự án vào khai thác.

2.2 Khối xây lắp:

Tiếp tục làm việc với các Chủ đầu tư về quyết toán công trình, thu hồi công nợ, chú trọng các công trình có nguồn vốn Ngân sách cấp.

2.3 Công tác dịch vụ đô thị:

Tiếp tục thực hiện các hợp đồng dịch vụ với các Ban quản trị tòa nhà từ năm 2018. Tiếp tục tìm kiếm và đấu thầu dịch vụ các tòa nhà khác để nâng cao chất lượng quản lý dịch vụ, cạnh tranh được với các đơn vị khác, đồng thời mang lại hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp.

2.4 Công tác khác:

- Tuyển dụng mới cho phù hợp với điều kiện năng lực sản xuất kinh doanh Công ty.

- Sửa chữa chỉnh trang nội thất một số phòng làm việc.

3. Giải pháp thực hiện:

Để thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra năm 2020 Công ty cần có những giải pháp thực hiện sau:

3.1 Công tác tổ chức:

- Tiếp tục xây dựng phát triển lực lượng cán bộ chuyên viên làm công tác dự án thông qua bồi dưỡng đào tạo tại chỗ và tuyển dụng mới. Điều chuyển cán bộ nội bộ trong công ty để đảm bảo yêu cầu hoạt động SXKD.

3.2 Các giải pháp về vốn:

- Sử dụng vốn tự có và thực hiện liên doanh, liên kết, lựa chọn đối tác đủ năng lực và phù hợp với điều kiện yêu cầu cụ thể của từng hạng mục đầu tư và theo quy định của pháp luật.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI**

Trần Trọng Bình

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
- Hancic -

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT - HỢP NHẤT
NĂM 2019

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TT	Nội dung	Số dư đầu kỳ	Số dư cuối kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	134,798,769,872	118,862,907,122
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28,980,711,992	29,587,598,144
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	69,289,499,660	63,315,782,537
3	Hàng tồn kho	33,211,263,497	23,028,332,896
4	Tài sản ngắn hạn khác	3,317,294,723	2,931,193,545
II	Tài sản dài hạn	74,033,645,130	90,238,994,239
1	Tài sản cố định	7,814,470,804	5,509,638,860
	- Tài sản cố định hữu hình	7,737,203,629	5,458,863,281
	- Tài sản cố định vô hình	77,267,175	50,775,579
2	Bất động sản đầu tư		17,887,327,836
3	Tài sản dở dang dài hạn	58,169,545,631	58,679,129,415
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	
5	Tài sản dài hạn khác	8,049,628,695	8,162,898,128
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	208,832,415,002	209,101,901,361
IV	Nợ phải trả	138,203,127,616	141,492,689,177
1	Nợ ngắn hạn	120,518,031,639	116,450,329,481
2	Nợ dài hạn	17,685,095,977	25,042,359,696
V	Vốn chủ sở hữu	70,629,287,386	67,609,212,184
1	Vốn chủ sở hữu	70,359,394,866	68,185,082,952
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	52,320,000,000	52,320,000,000
	- Các quỹ (quỹ đầu tư phát triển)	26,940,946,814	26,941,826,503
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(9,841,495,746)	(12,012,909,509)
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	939,943,798	936,165,958
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	269,892,520	(575,870,768)
	- Nguồn kinh phí	269,892,520	(575,870,768)
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	208,832,415,002	209,101,901,361

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	20,511,336,194
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20,511,336,194
4	Giá vốn hàng bán	10,236,397,556
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10,274,938,638
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,386,516,215
7	Chi phí tài chính	
8	Chi phí bán hàng	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (=5+6-7-8-9)	12,921,855,616
11	Thu nhập khác	(1,260,400,763)
12	Chi phí khác	20,923,939
13	Lợi nhuận khác (=11-12)	44,870
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (=10+13)	20,879,069
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	(1,239,521,694)
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (=14-15)	6,035,038
17	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	(1,245,556,732)
18	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	(1,241,778,892)
19	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	(3,777,840)
		(415)

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN TRÊN SỔ SÁCH TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2019

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ trước(2018)	Kỳ báo cáo(2019)	% tăng, giảm(2019 so với 2018)
Cơ cấu tài sản				
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35,45	43,16	121,75
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		64,54	56,84	88,07
Cơ cấu nguồn vốn				
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	66,17	67,67	102,27
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		33,69	32,61	96,79
Khả năng thanh toán				
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,24	0,25	1,04
- Khả năng thanh toán hiện hành		1,51	1,48	0,98
Tỷ suất lợi nhuận				
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản		-0,38	-0,60	-157,89
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-5,29	-6,07	-114,74
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		-1,13	-1,83	-161,94

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**BÁO CÁO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020)**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm:

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| - Ông Nguyễn Viết Trường | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Vũ Mạnh Quyền | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Phùng Minh Trang | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Trần Trọng Bình | - Thành viên HĐQT |
| - Bà Nguyễn Thùy Dương | - Thành viên HĐQT |

Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo qui định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội (Công ty Hancic), Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của các Thành viên Hội đồng quản trị năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2019:**1. Hoạt động quản trị Công ty:**

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Hancic, Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng chương trình làm việc cụ thể.

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty đã họp 13 phiên (bao gồm 06 phiên họp tập trung và 07 phiên lấy ý kiến bằng văn bản), các phiên họp có sự tham gia của Ban Kiểm soát, có phiên mở rộng tới Ban Điều hành và Trưởng các phòng ban Công ty liên quan. HĐQT Công ty đã thống nhất ban hành các Nghị quyết chỉ đạo mọi mặt hoạt động của Công ty và giao Tổng giám đốc tổ chức thực hiện, gồm một số nội dung chính sau:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

- Trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ thường niên năm 2019 thông qua, HĐQT Công ty đã kiểm điểm, đánh giá tình hình

thực hiện kế hoạch từng quý đồng thời thông qua kế hoạch SXKD quý tiếp theo; thường xuyên bám sát, kiểm tra và có những chỉ đạo chính xác, kịp thời.

- Đề đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ SXKD của Công ty Hội đồng quản trị đã thống nhất đề xuất của Ban Tổng giám đốc: tuyển dụng và bổ nhiệm 01 Phó Ban quản lý Dự án.

2. Kết quả chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:

- Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019 với thực tế thị trường kinh doanh bất động sản trong những năm qua ổn định, tuy nhiên công tác xin chấp thuận đầu tư các dự án trọng điểm của công ty chậm so với tiến độ dự kiến do chủ trương của Lãnh đạo thành phố yêu cầu thay đổi mục tiêu đầu tư. Điều này làm ảnh hưởng lớn đến thời cơ kinh doanh của Công ty, đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty.

- Công tác giải phóng mặt bằng gặp rất nhiều khó khăn trong việc thỏa thuận với các hộ dân, việc hoàn thiện hồ sơ điều tra kiểm đếm của Ban quản lý dự án quận chậm ảnh hưởng đến việc thỏa thuận với các hộ dân. Các hộ dân không chịu nhận tiền đền bù nên không có mặt bằng để thi công, Ban chỉ đạo GPMB quận huyện chưa có biện pháp để giải quyết dứt điểm.

Các chỉ tiêu cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	Tr. đồng	47.493	23.130	48,7%
2	Doanh thu có thuế	Tr. đồng	66.584	20.511	31,1%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tr. đồng	5.800	859,6	31,6%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	15.000	-1.245	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc:

Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh đều tuân thủ pháp luật, điều lệ, qui chế của Công ty; triển khai thực hiện đúng các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 và của HĐQT; triển khai thực hiện đồng thời việc chuẩn hóa các qui chế, qui trình, tạo thuận lợi cho công tác điều hành của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Năm 2019, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD, đưa ra định hướng, các giải pháp phù hợp và kịp thời để Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT Công ty luôn đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty, của Nhà nước, của cổ đông và người lao động cũng như các đối tác của Công ty, đồng thời luôn

đảm bảo tính công khai minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông cũng như các cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện được tốt chức năng giám sát, kiểm soát, thanh kiểm tra đúng quy định của pháp luật.

4. Kết quả của từng thành viên Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT – Ông Nguyễn Việt Trường: đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và các Quy chế, Quy định của Công ty trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, quyết định, thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT; giao nhiệm vụ để các phòng/ban phát huy chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền. Việc công bố thông tin và Báo cáo tình hình quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội định kỳ và thường niên được công bố đầy đủ, đúng thời hạn đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Thành viên HĐQT – Ông Phùng Minh Trang đã đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh doanh giữa Hancic và TCT Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội; có những đóng góp tích cực trong quá trình thực hiện các quy chế, quy định của Công ty, cùng HĐQT quản lý và giám sát hoạt động điều hành kinh doanh.

- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty – Ông Vũ Mạnh Quyền với vai trò là Tổng giám đốc Công ty đã chỉ đạo các phòng/ban chuyên môn và CBCNV Công ty thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các văn bản, nghị quyết của HĐQT. Đã nỗ lực cùng với các thành viên HĐQT đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án, cắt giảm các thủ tục nội bộ, cùng với cán bộ các phòng/ban trực tiếp làm việc tại các Sở, ban, ngành để tháo gỡ khó khăn về hồ sơ, thủ tục; chủ động lựa chọn đối tác để liên danh, liên kết...

- Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc – Bà Nguyễn Thùy Dương với vai trò là Thành viên HĐQT phụ trách công tác Tài chính, Tổ chức, Hành chính đã luôn có nhiều nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, luôn có nhiều đổi mới và cải tiến nghiệp vụ để nâng cao công tác quản lý điều hành và xây dựng

hệ thống quản lý tài chính của Công ty; góp phần bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông. Có nhiều ý kiến góp phần hoàn thiện bộ máy tổ chức của Công ty. Tích cực tham gia công tác Đảng, Công đoàn, nữ công và công tác đẩy mạnh nếp sống văn hóa doanh nghiệp trong Công ty.

- Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty – Ông Trần Trọng Bình với vai trò là thành viên HĐQT phụ trách công tác Kế hoạch, công tác chuẩn bị và thực hiện đầu tư luôn có tinh thần trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo tiến độ công tác giải phóng mặt bằng của các dự án, chỉ đạo thực hiện các dự án và công trình đảm bảo các mục tiêu tiến độ, chất lượng và hiệu quả; làm tốt công tác dự báo thị trường.

II. CHẾ ĐỘ LƯƠNG, THÙ LAO THỰC HIỆN NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Tiền lương:

TT	Họ và tên	Chức danh	Quĩ lương thực hiện (VNĐ)	Ghi chú
1	Nguyễn Viết Trường	Chủ tịch HĐQT	465.400.000	Chuyên trách
2	Vũ Mạnh Quyền	TV HĐQT, Tổng giám đốc	465.400.000	Kiểm nhiệm
3	Nguyễn Thùy Dương	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	378.075.000	Kiểm nhiệm
4	Trần Trọng Bình	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	377.010.000	Kiểm nhiệm
	Tổng cộng		1.685.885.000	

2. Phụ cấp:

TT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ)	Ghi chú
1	Nguyễn Viết Trường	Chủ tịch HĐQT	37.500.000	
2	Vũ Mạnh Quyền	TV HĐQT, Tổng giám đốc	30.000.000	
3	Nguyễn Thùy Dương	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	30.000.000	
4	Trần Trọng Bình	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	30.000.000	
5	Phùng Minh Trang	TV. HĐQT	30.000.000	
	Tổng cộng		157.500.000	

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

Tổng hợp phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, chưa đạt được của Công ty trong năm qua về mặt khách quan, chủ quan để đưa ra định hướng chiến lược và các giải pháp phù hợp.

- Hội đồng quản trị cùng Ban lãnh đạo và người lao động Công ty quyết tâm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện hoàn thành kế hoạch chiến lược của nhiệm kỳ 2016 – 2021.

- Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát việc điều hành của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ của Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của HĐQT.

- Thực hiện tốt công tác quản trị các mặt hoạt động của Công ty sát với tình hình thực tế để đạt hiệu quả cao nhất.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành, chỉ đạo soạn thảo ban hành các quy chế quản lý cần thiết cho công tác quản trị Công ty.

- Rà soát, phân loại đánh giá tài sản, nguồn lực của Công ty để sử dụng một cách hiệu quả nhất.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đi đôi với việc triệt để thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí.

- Đầu tư nâng cao năng lực phương tiện, thiết bị phục vụ thi công đảm bảo hiệu quả đầu tư. Thu hồi công nợ của các hợp đồng xây lắp cũ thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng và hoàn thiện mới các quy chế quản lý Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và xu hướng hội nhập.

Trên đây là tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động công tác năm 2019 của các thành viên Hội đồng quản trị Công ty. Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty tôi trân thành cảm ơn sự ủng hộ của Quý vị cổ đông trong năm qua và mong luôn nhận được sự quan tâm, tin tưởng của Quý vị để Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội luôn ổn định và phát triển.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Quý vị Cổ đông
- Lưu P6,V

Nguyễn Viết Trường

MT

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020**Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông****Các căn cứ:**

- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội (“Công ty”);
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2019.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động.
2. Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty (HĐQT).
3. Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (BTGD) Công ty năm 2019, cụ thể:
 - Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BTGD trong năm 2019 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
 - Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BTGD Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm.
 - Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2019 đối với HĐQT và BTGD.
 - Thẩm tra các Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
 - Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
 - Ban Kiểm soát thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

Ban Kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và BGD.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Năm 2019, HĐQT Công ty đã tổ chức 13 cuộc họp định kỳ, phù hợp với quy định của

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT đã ban hành 09 Nghị quyết, 12 Quyết định. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật (và công ty), đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

2. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2019, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

- Thông qua kết quả SXKD năm 2019; kế hoạch hoạt động SXKD năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

- Công tác tổ chức: Tuyển dụng 01 Phó Ban quản lý dự án.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Về vốn đầu tư; tình hình tài chính, kế toán:

1.1 Tổng số vốn đầu tư của các cổ đông năm 2019 là: 52.320.000.000 đồng. Số vốn này vẫn được bảo toàn.

1.2 Cơ cấu sở hữu vốn điều lệ đến ngày 02/06/2020

- Tổng số cổ phần: 5.232.000 cổ phần.

- Tổng số cổ đông: cổ đông.

2. Tình hình tài chính, kế toán Công ty:

- HĐQT lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam làm dịch vụ kiểm toán. Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Báo cáo tài chính 2019 được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2019. Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời các thông tin về tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan hữu quan và cổ đông.

- Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, điều tiết vốn kịp thời theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

3.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

DVT: Triệu đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	TỈ LỆ % TH/KH	GHI CHÚ
1	Tổng giá trị SXKD	47.493	23.130	48,7%	
2	Tổng doanh thu (có VAT)	66.584	20.511	31,1%	

3	Nộp ngân sách	5.800	859,6	31,6%	
4	Lợi nhuận sau thuế	15.000	-1.245		

3.2 Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT, BTGD và các Phòng, ban chức năng Công ty đã được kiểm toán, Ban Kiểm soát nhận thấy trong năm 2019 hầu hết các hoạt động kinh doanh của Công ty đều không đạt kế hoạch, các dự án chậm triển khai. Tuy nhiên cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

3.3 Một số hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu trong năm 2019 như sau:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án như:

- Dự án Khu đô thị Trung Văn mở rộng.

- Dự án xây dựng công trình công cộng CC - Khu đô thị mới Trung Văn.

- Dự án tòa nhà MHD Khu đô thị mới Trung Văn.

- Dự án bãi đỗ xe (ĐX) khu đô thị mới Trung Văn.

- Dự án công trình trên khu đất xây xanh thể theo thuộc khu đô thị mới Trung Văn

- Dự án nhà ở bán cho CBGV Trường Cao đẳng du lịch Hà Nội.

- Dự án xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật xung quanh 2 dự án nhà ở cho công nhân tại xã Kim Chung, huyện Đông Anh

b) Kinh doanh xây lắp: Tiếp tục công tác lập hồ sơ quyết toán, kiểm toán, thanh toán các công trình xây lắp với Chủ đầu tư

c) Kinh doanh khai thác dịch vụ đô thị: Duy trì ổn định dịch vụ đô thị các khu nhà 130 Đốc Ngữ, CT4, CT1, 230/46 Lạc Trung, ĐN 1-3 nhà CT3. Ký hợp đồng dịch vụ khu CT1A2-B2 Văn Canh cao 30 tầng số lượng trên 500 căn.

4. Về các công tác khác:

Tổ chức cho hoạt động các ngày lễ, tết, theo quy định và truyền thống

IV. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2019

1. Công ty đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

2. Trích thù lao của HĐQT, BKS năm 2019

Công ty đã thực hiện trích thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 (kỳ đại hội thường niên 4/2019 đến 3/2020) theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng
- Thù lao cho Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao cho TB Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng
- Thù lao cho Thành viên BKS: 1.000.000 đồng/người/tháng

V. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận:

Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT. Ban Kiểm soát nhất trí với nội dung, số liệu báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 về kế hoạch hoạt động, kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.

2. Kiến nghị:

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp như sau:

- Tập trung công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực, kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ hiện có. Phân cấp, giao quyền và trách nhiệm đến từng thành viên HĐQT, Ban TGD. Ban hành các quy chế liên quan đến lương, thưởng hiệu suất và kết quả công việc theo từng tháng/quý/năm.

- Sẵn sàng tinh giản cũng như tuyển dụng thường xuyên nhân sự đáp ứng được yêu cầu công việc kể cả nhân sự cấp cao.

- Tìm kiếm đối tác để triển khai các dự án thương mại hiện có; mở rộng, tham gia đấu thầu thực hiện quản lý vận hành dịch vụ đô thị.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét và thông qua.

Kính chúc Quý đại biểu cùng toàn thể cổ đông sức khỏe, hạnh phúc.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông Hancic;
- HĐQT, Ban TGD Hancic;
- Các thành viên BKS;
- Lưu BKS, V.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Trung Thành

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 84 /BC - HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO

V/v Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, 2019 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

Năm 2019 Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

A. Từ tháng 1/2019 đến tháng 3/2019:

STT	Chức vụ	Số người	Mức thù lao (đồng)	Thành tiền (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	5.000.000	5.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	4.000.000	16.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên BKS	2	2.000.000	4.000.000
	Cộng			29.000.000

Cộng 03 tháng: 29.000.000 đồng x 03 = 87.000.000 đồng (A)

B. Từ tháng 4/2019 đến tháng 12/2019:

STT	Chức vụ	Số người	Mức thù lao (đ)	Thành tiền (đ/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	2.500.000	2.500.000
2	Thành viên HĐQT	4	2.000.000	8.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	2.000.000	2.000.000
4	Thành viên BKS	2	1.000.000	2.000.000
	Cộng			14.500.000

Cộng 09 tháng : 14.500.000 đồng x 09 = 130.500.000 đồng (B)

Tổng cộng 12 tháng (A + B): 87.000.000 + 130.000.000 = 217.500.000 đồng

(Bằng chữ: Hai trăm mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng)

Trân trọng!

**CHỦ TỊCH HĐQT
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



Nguyễn Việt Trường

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu P6, V

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 /TT- CT

Hà Nội, ngày... 2 / tháng . 3 ... năm 2020

TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua Phương án thù lao của HĐQT, BKS của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Phương án thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 (theo kỳ Đại hội thường niên). Chi tiết như sau:

STT	Chức vụ	Số người	Mức thù lao (VNĐ/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	2.500.000
2	Thành viên HĐQT	4	2.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	2.000.000
4	Thành viên ban kiểm soát	2	1.000.000

Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BTC Đại hội
- Lưu V, P6, Hồ sơ ĐH



Nguyễn Việt Trường

Số: 16 /TTr - CT

Hà Nội, ngày... 2 / tháng 3... năm 2020

TỜ TRÌNH

(Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2020. Cụ thể như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán:

- ✓ Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- ✓ Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- ✓ Chi phí kiểm toán hợp lý, đảm bảo tiến độ và thời gian Công ty đưa ra.

2. Đề xuất:

- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K.
 - ✓ Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:
- ✓ Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và ký hợp đồng với 1 trong 2 Công ty trên để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
 - ✓ Trong trường hợp đặc biệt: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K và Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam không đáp ứng được các tiêu chí đề ra, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được quyền lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán khác đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Tài chính để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BTC Đại hội
- Lưu V, P6, Hồ sơ ĐH

CHỦ TỊCH HĐQT
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



Nguyễn Việt Trường

Số: /TTr - CT

Hà Nội, ngày tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

A. CƠ SỞ ĐIỀU CHỈNH:

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội (sau đây gọi tắt là "Điều lệ Công ty") gồm 10 chương, 59 điều được Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty năm 2011 thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 05/01/2012.

Đến nay, theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật có liên quan một số quy định tại Điều lệ Công ty năm 2011 không còn phù hợp. Ban Tổng giám đốc Công ty đã chủ trì sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.

B. NHỮNG ĐIỂM MỚI SO VỚI ĐIỀU LỆ CÔNG TY 2011:

1. Ngành nghề kinh doanh: điều chỉnh theo đúng các ngành nghề được chấp thuận trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Bổ ngành nghề: *Đầu tư tài chính*

- Bổ sung ngành nghề: *Vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng.*

2. Cổ đông sáng lập: bỏ phần qui định về cổ đông sáng lập vì Công ty đã chuyển đổi cổ phần 14 năm nên các quyền và hạn chế của cổ đông sáng lập không còn nữa.

3. Chuyển nhượng cổ phần: bỏ việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần của Hội đồng quản trị.

(theo quy định tại khoản 1 - Điều 126 Luật Doanh nghiệp 2014: Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ cổ phần của cổ đông sáng lập)

4. Cổ phiếu: bỏ phần quy định về cổ phiếu vô danh (không có quy định trong Luật Doanh nghiệp)

5. Tỷ lệ họp Đại hội đồng cổ đông: giảm tỷ lệ họp từ 65% xuống còn 51% tổng số phiếu biểu quyết là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành.

(theo quy định tại khoản 1 - Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014)

6. Thông qua các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Y/N

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành thay vì 75% theo điều lệ cũ:
 - + Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
 - + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - + Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - + Tổ chức lại, giải thể công ty;
- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành thay vì 65% theo điều lệ, trừ trường hợp bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành thay vì 75% theo điều lệ cũ.

7. Việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch: Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính, gần nhất thay vì 50% theo điều lệ cũ.

8. Hội đồng quản trị: bỏ các quy định về tiêu chuẩn HĐQT

- + Là công dân Việt Nam
- + Là cổ đôngsở hữu 5% cổ phần của Công ty
- +đại diện sở hữu pháp nhân10% cổ phần của Công ty

(Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014 về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Hội đồng quản trị không có các quy định này)

9. Tổng giám đốc: bỏ các quy định về tiêu chuẩn TGD

- + ty không được đồng thời là Tổng giám đốc doanh nghiệp khác.
- + Là cá nhân sở hữu ít nhất 10% cổ phần của Công ty

(Điều 65 Luật Doanh nghiệp 2014 về Tiêu chuẩn và điều kiện làm Tổng giám đốc không có quy định này)

10. Con dấu: Điều 44 Luật Doanh nghiệp 2014 cho phép doanh nghiệp có quyền quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp. Con dấu của Công ty được quy định như sau:

- Con dấu của Công ty được khắc tròn (34 ly). Nội dung con dấu thể hiện thông tin sau:
 - + Tên doanh nghiệp;

+ Mã số doanh nghiệp.

- Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội chỉ có một (01) con dấu.

11. Bổ sung thêm 01 điều khoản: điều 35 - Người đại diện theo pháp luật

12. Các nội dung chi tiết khác: được *in nghiêng, đậm* trong bản dự thảo là: các nội dung được điều chỉnh theo Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trên đây là tóm tắt một số điểm điều chỉnh cơ bản của Điều lệ mới; Điều lệ gồm 10 chương, 60 điều (có bản dự thảo Điều lệ kèm theo).

Trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua !

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu V, P6

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Vũ Mạnh Quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

Dự thảo Sửa đổi, bổ sung

ĐIỀU LỆ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Tháng 5/2020

MỤC LỤC

CHƯƠNG I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Giải thích từ ngữ:

- Điều 1. Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân của Công ty
- Điều 2. Tên, trụ sở và phạm vi hoạt động
- Điều 3. Mục tiêu và ngành, nghề kinh doanh
- Điều 4. Thời hạn hoạt động
- Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

CHƯƠNG II

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU VÀ CỔ ĐÔNG

- Điều 7. Vốn điều lệ
- Điều 8. Đóng góp cổ phần
- Điều 9. Các loại cổ phần
- Điều 10. Sổ Đăng ký cổ đông
- Điều 11. Chào bán và chuyển nhượng cổ phần
- Điều 12. Thừa kế cổ phần
- Điều 13. Thu hồi cổ phần
- Điều 14. Cổ phiếu
- Điều 15. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại
- Điều 16. Phát hành trái phiếu
- Điều 17. Cổ đông
- Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông

CHƯƠNG III

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Điều 19. Thẩm quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông
- Điều 20. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông
- Điều 21. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông
- Điều 22. Điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông
- Điều 23. Thể thức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

CHƯƠNG IV

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Điều 24. Hội đồng quản trị
- Điều 25. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

- Điều 26. Thể thức ứng cử, đề cử và bầu vào Hội đồng quản trị
Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị
Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị
Điều 29. Cuộc họp của Hội đồng quản trị
Điều 30. Quyền được cung cấp thông tin của Hội đồng quản trị
Điều 31. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
Điều 32. Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị

CHƯƠNG V

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC

- Điều 33. Tổng Giám đốc
Điều 34. Tổng Giám đốc có quyền hạn, nhiệm vụ và quyền lợi
Điều 35: Người đại diện theo pháp luật của Công ty
Điều 36. Nghĩa vụ của người quản lý Công ty
Điều 37. Các hợp đồng phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc HĐQT chấp thuận
Điều 38. Ủy quyền, ủy nhiệm

CHƯƠNG VI

BAN KIỂM SOÁT

- Điều 39. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát
Điều 40. Quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát
Điều 41. Cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát
Điều 42. Trách nhiệm của Kiểm soát viên
Điều 43. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

CHƯƠNG VII

LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG

- Điều 44. Lao động
Điều 45. Tuyển dụng lao động
Điều 46. Tiền lương
Điều 47. Quyền lợi và trách nhiệm của người lao động

CHƯƠNG VIII

TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

- Điều 48. Năm Tài chính
Điều 49. Quyết toán và kế hoạch tài chính
Điều 50. Thể lệ kế toán
Điều 51. Phân phối lợi nhuận
Điều 52. Phân chia lợi tức cổ phần
Điều 53. Xử lý kinh doanh khi thua lỗ

Điều 54. Giải quyết tranh chấp

CHƯƠNG IX

GIẢI THỂ, THANH LÝ VÀ PHÁ SẢN

Điều 55. Giải thể

Điều 56. Thanh lý tài sản khi Công ty giải thể

Điều 57. Phá sản doanh nghiệp

CHƯƠNG X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 58. Con dấu

Điều 59. Tuân thủ pháp luật

Điều 60. Hiệu lực thi hành

CHƯƠNG I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Giải thích từ ngữ:

Trong điều lệ này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Công ty:** có nghĩa là Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội
- **Hội đồng quản trị:** có nghĩa là Hội đồng quản trị Công ty
- **Địa bàn kinh doanh:** có nghĩa là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài
- **Vốn Điều lệ:** là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại và được quy định tại Điều 7 Điều lệ này. (K1 điều 111LDN)
- **Luật Doanh nghiệp:** có nghĩa là Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015
- **Ngày thành lập:** là ngày mà Công ty được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh lần đầu tiên (ngày 05/06/2006)
- **Pháp luật:** có nghĩa là tất cả các luật, pháp lệnh, nghị định, qui chế, thông tư quyết định và tất cả các văn bản pháp qui khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời điểm
- **Người quản lý doanh nghiệp:** là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- **Những người có liên quan:** có nghĩa là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại khoản 17 điều 4 của Luật Doanh nghiệp, khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán.
- **Phần vốn góp sở hữu nhà nước:** là phần vốn góp được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn khác của Nhà nước do một cơ quan nhà nước hoặc tổ chức kinh tế làm đại diện chủ sở hữu.
- **Cổ đông:** là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Công ty.
- **Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả các cổ đông được ghi tên trong Sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
- **Cổ tức:** có nghĩa là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ tài chính.

Điều 1: Hình thức tổ chức và tư cách pháp nhân của Công ty.

1. Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội thuộc sở hữu của các cổ đông, được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước. Hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các qui định hiện hành của Nhà nước.

2. Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội:

- a) Có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tiền Việt nam đồng và ngoại tệ tại các Ngân hàng trong nước và nước ngoài theo qui định hiện hành

của Nhà nước.

- b) Có vốn điều lệ và chịu trách nhiệm tài chính hữu hạn đối với các khoản nợ bằng số vốn đó.
- c) Hạch toán kinh tế độc lập, tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- d) Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội có trách nhiệm thừa kế mọi quyền và nghĩa vụ của Công ty Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

Điều 2: Tên, trụ sở và phạm vi hoạt động:

1. Tên công ty:

- Tên gọi đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

- Tên giao dịch quốc tế: HANOI CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt: HANCIC

- Biểu tượng của Công ty



2. Trụ sở:

- Trụ sở chính của Công ty: Số 76 phố An Dương - Phường Yên Phụ - Quận Tây Hồ - Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: (84 - 4) 38292974/38293847

Fax: (84 - 4) 38292391

- Email:hancic@fpt.vn;

Website: [htt://WWW.hancic.com.vn](http://WWW.hancic.com.vn)

3. Phạm vi hoạt động:

- Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội hoạt động trên phạm vi lãnh thổ Nước Việt Nam. Công ty có thể mở chi nhánh, văn phòng đại diện tại Địa bàn kinh doanh để hỗ trợ các mục tiêu của Công ty phù hợp với các nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.

Điều 3: Mục tiêu và ngành, nghề kinh doanh:

1. Mục tiêu:

Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội được thành lập nhằm mục tiêu:

- a) Không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông và người lao động.
- b) Tăng tích lũy và phát triển sản xuất kinh doanh của công ty.
- c) Huy động và sử dụng vốn của các cổ đông để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.
- d) Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Ngành, nghề kinh doanh:

- a) Lập và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng;
- b) Làm tư vấn cho các chủ đầu tư trong nước, nước ngoài về lĩnh vực lập và tổ chức thực hiện dự án, lĩnh vực đất đai xây dựng và giải phóng mặt bằng;
- c) Thi công, xây lắp điện bao gồm:
- Đường dây và trạm biến áp đến 110KV;
 - Đường cáp ngầm có điện áp đến 110KV;
 - Trạm biến áp có dung lượng đến 2500KVA;
 - Tổ máy phát điện đến 2000 KVA, trạm thủy điện đến 10MW;
 - Các công trình điện chiếu sáng, điện động lực phục vụ cho công nghiệp, dân dụng, thủy lợi;
- d) Thi công, xây lắp công trình bao gồm:
- Công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông; Công trình thể dục thể thao, vui chơi giải trí và các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;
 - Xây dựng cầu, hầm, nút giao thông khác cốt công trình giao thông đường bộ.
 - Xây lắp các trạm, bồn chứa, đường ống và thiết bị gas, xăng dầu.
 - Nạo vét, đào kênh mương, sông, mở luồng cảng sông - biển
 - Lặn khảo sát, thăm dò, hàn cắt kim loại dưới nước, cắt phá trực vớt phế thải lòng sông - biển.
- đ) Tư vấn, thiết kế:
- Lập qui hoạch chi tiết;
 - Thiết kế điện chiếu sáng đô thị và nông thôn, hệ thống đèn tín hiệu giao thông;
 - Thiết kế cấp điện: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;
 - Thiết kế cơ điện: đối với công trình xây dựng, và công trình điện năng;
 - Thiết kế công trình điện năng: đường dây và trạm biến áp;
 - Thiết kế đường dây và trạm biến áp đến 35KV: đối với công trình điện năng;
 - Thiết kế điện sinh hoạt, điện xí nghiệp: đối với công trình xây dựng dân dụng công nghiệp, công trình cấp thoát nước;
 - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp;
 - Thiết kế qui hoạch tổng mặt bằng, kiến trúc, nội ngoại thất: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình văn hoá;
 - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện: đối với công trình dân dụng và công nghiệp.
- e) Kinh doanh dịch vụ khu đô thị mới và cụm công nghiệp
- g) Kinh doanh bất động sản; Môi giới bất động sản
- h) Khai thác và kinh doanh cát xây dựng (bao gồm cát bãi và cát hút);
- i) Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, làm đại lý vật tư, thiết bị xây dựng và trang thiết bị nội, ngoại thất

- k) Sản xuất lắp đặt tủ bảng điện tiêu dùng, điều khiển, phân phối, bảo vệ, đo lường điện Vật liệu, phụ kiện phục vụ xây lắp điện.
- l) Kinh doanh, mở đại lý ký gửi vật tư, thiết bị điện, cơ khí.
- m) Gia công, lắp đặt, sửa chữa, bảo hành, bảo trì thiết bị máy móc, cơ khí, điện, điện tử tin học.
- n) Kinh doanh Xuất - Nhập khẩu vật tư, máy móc và thiết bị phục vụ chuyên ngành xây dựng, thể dục thể thao - vui chơi giải trí
- o) Kinh doanh, dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy, nhiên liệu dùng cho động cơ xe máy
- p) Dịch vụ sửa chữa xe máy thi công xây dựng
- q) Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bếp gas, bình nóng lạnh dùng gas và các sản phẩm thuộc ngành điện lạnh.
- r) Kinh doanh khí đốt hoá lỏng, chiết nạp chai khí đốt hoá lỏng.
- s) Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư trang thiết bị phục vụ chuyên ngành khí đốt hoá lỏng.
- t) Khai thác, chế biến khoáng sản, lâm thổ sản và các sản phẩm nông nghiệp.
- u) Kinh doanh dịch vụ khách sạn, du lịch, ăn uống giải khát, thể dục thể thao - vui chơi giải trí; Sản xuất kinh doanh nước giải khát, rượu bia.
- v) ***Vận tải hàng hóa và vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng.***

Công ty có thể tiến hành bất kỳ hình thức kinh doanh nào khác mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4: Thời hạn hoạt động:

1. Thời hạn hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội là 50 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh lần đầu tiên (*ngày 05 tháng 06 năm 2006*).

2. Thời gian hoạt động của Công ty có thể được gia hạn, rút ngắn hoặc chấm dứt do Đại hội đồng cổ đông quyết định và thực hiện theo Quy định của Pháp luật.

Điều 5: Nguyên tắc tổ chức và hoạt động:

1. Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp luật.

2. Cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội là Đại hội đồng cổ đông.

3. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. (khoản 1 điều 149 LDN). Hội đồng quản trị do đại hội đồng cổ đông bầu và bãi, miễn nhiệm

4. Chủ tịch hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

5. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc thuê là người điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Ban kiểm soát là cơ quan kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần do đại hội đồng cổ đông bầu và bãi, miễn nhiệm.

Điều 6: Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty cổ phần:

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty cổ phần hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty cổ phần hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật Việt nam và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Công ty có nghĩa vụ tôn trọng và không cản trở, gây khó khăn cho việc thành lập; tạo điều kiện thuận lợi để người lao động và tham gia hoạt động trong các tổ chức qui định tại khoản 1, 2 điều này.

CHƯƠNG II

VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU VÀ CỔ ĐÔNG

Điều 7: Vốn điều lệ:

1. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội là 52.320.000.000 đồng VN (Năm hai tỷ ba trăm hai mươi triệu đồng VN):

2. Vốn điều lệ được chia thành: 5.232.000 cổ phần. Giá trị một cổ phần (mệnh giá cổ phiếu) là 10.000 đồng (Mười ngàn đồng).

3. Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội là người đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước, có thẩm quyền cử người đại diện để quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần.

4. Sử dụng vốn Điều lệ: Vốn Điều lệ chỉ được sử dụng vào mục đích kinh doanh không được sử dụng vốn Điều lệ để chia cổ tức hoặc phân tán cho các cổ đông.

5. Điều chỉnh vốn điều lệ:

- Vốn Điều lệ có thể được điều chỉnh (tăng hoặc giảm) để thực hiện các mục tiêu của Công ty khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 8: Đóng góp cổ phần:

1. Vốn điều lệ của Công ty được góp bằng tiền Việt Nam hoặc bằng hiện vật, được hạch toán theo một đơn vị thống nhất là đồng Việt Nam.

2. Việc đăng ký mua cổ phần được xác nhận bằng một tờ phiếu có chữ ký của người mua (hoặc người được uỷ quyền mua) và của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty. Giá trị cổ phần đăng ký mua phải thanh toán ngay một lần sau khi có thông báo của Công ty.

Điều 9: Các loại cổ phần: (điều 113 LDN)

1. Tất cả các cổ phần do Công ty phát hành tại thời điểm ban hành điều lệ này đều là cổ phần phổ thông.

2. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi theo quy định của pháp luật và

được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

3. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo nghị quyết của Đại hội cổ đông.

4. Người sở hữu cổ phần loại nào thì được hưởng các quyền và nghĩa vụ của cổ đông loại đó theo qui định của pháp luật và Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

Điều 10: Sổ Đăng ký cổ đông (điều 121 LDN)

Sổ đăng ký cổ đông là tài liệu pháp lý về quyền sở hữu cổ phần của mỗi Cổ đông.

Công ty lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh.

1. Sổ Đăng ký cổ đông có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ, trụ sở chính của Công ty;
- b) Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;
- d) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức;
- e) Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần;

2. Sổ Đăng ký cổ đông được lưu giữ tại Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký trong giờ làm việc của Trung tâm lưu ký chứng khoán. (khoản 3 điều 121 LDN)

3. Chậm nhất là 14 ngày sau khi nhận được thanh toán đầy đủ cho các cổ phần do Công ty phát hành, Công ty phải ghi chép các chi tiết có liên quan đến cổ đông vào trong Sổ đăng ký cổ đông;

4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú phải làm thủ tục thay đổi địa chỉ tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật vào Sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do việc thay đổi địa chỉ của cổ đông. (khoản 4 điều 121 LDN);

5. Công ty không được hủy bỏ bất kỳ một tài liệu nào trong số các hồ sơ sau trong vòng 10 năm:

- a) Đơn chuyển nhượng cổ phần đã được đăng ký và các chứng từ khác làm cơ sở cho việc điều chỉnh các thông tin trong Sổ đăng ký cổ đông; hoặc
- b) Sổ chứng nhận cổ đông đã bị hủy bỏ.

5. Cổ phiếu của Công ty được niêm yết, việc quản lý, sử dụng Sổ Đăng ký cổ đông được thực hiện theo qui định có liên quan của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 11: Chào bán và chuyển nhượng cổ phần:

Chào bán cổ phần là việc công ty tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán các cổ phần đó trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ thực hiện (theo điều 122 - LDN)

1. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây (điều 125 – LDN)

- a) Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;
- b) Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty;
- c) Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trường hợp này, s, chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của **Đại hội đồng cổ đông**;

2. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là trường hợp công ty tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán toàn bộ số cổ phần đó cho tất cả các cổ đông phổ thông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ tại Công ty (khoản 1 -điều 124 LDN). Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác

3. Thủ tục chuyển nhượng cổ phần:

Cổ phần phổ thông của Công ty được tự do chuyển nhượng.

Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán, trình tự, thủ tục, và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo qui định của pháp luật về chứng khoán.(khoản 2 điều 126 LDN)

(Bổ phần quy định về chuyển nhượng cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị.)

Điều 12: Thừa kế cổ phần:

12.1- Công ty tôn trọng quyền thừa kế cổ phần theo Luật định. Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế cổ phần thì họ phải cử đại diện sở hữu duy nhất bằng thủ tục công chứng thư. Công ty không tham gia xử lý tranh chấp của những người thừa kế.

12.2- Khi được quyền sở hữu hoặc quyền thừa kế hợp pháp, cổ đông mặc nhiên phải tuân thủ những qui định trong Điều lệ, được hưởng mọi quyền lợi và thực hiện mọi nghĩa vụ của cổ đông mà họ thừa kế. Cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý khác cũng được tự do thừa kế; nhưng người được thừa kế quyền sở hữu cổ phiếu không được đương nhiên thừa kế quyền làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý tương ứng.

12.3- Trong trường hợp cổ đông là pháp nhân hoặc tổ chức khác thực hiện chuyển

đổi, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể thì tổ chức hoặc pháp nhân mới thừa kế quyền và nghĩa vụ của cổ đông cũ phải gửi cho Hội đồng quản trị của Công ty các văn bản pháp lý về việc chuyển đổi, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, hoặc thừa kế và văn bản cử người đại diện.

12.4-Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.(khoản 4 điều 126 LDN)

Điều 13: Thu hồi cổ phần:

1. Nếu một cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả cho việc được quyền mua cổ phần của Công ty phát hành thì Hội đồng quản trị sẽ gửi thông báo cho cổ đông đó để yêu cầu thanh toán tiền và tiền lãi được tích lũy trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh của Công ty do việc không thanh toán này.

2. Thông báo nêu trên sẽ phải đưa ra một thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và phải nêu rõ rằng trong trường hợp không thanh toán đúng yêu cầu, cổ phần được quyền mua mà chưa thanh toán hết đó sẽ phải bị thu hồi.

3. Việc thu hồi này sẽ bao gồm tất cả cổ tức được công bố đối với cổ phần bị thu hồi mà thực tế chưa được chi trả cho đến thời điểm thu hồi.

4. Cổ phần bị thu hồi và được giao nộp lại sẽ trở thành tài sản của Công ty và có thể được bán, tái phân phối theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Khi một cổ phần đã được thu hồi, thông báo về việc thu hồi sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần trước thời điểm thu hồi; nhưng trong mọi trường hợp việc thu hồi sẽ không bị mất hiệu lực vì lý do không gửi hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

Điều 14: Cổ phiếu

1. Hình thức:

Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty cổ phần phát hành hoặc bút toán ghi sổ, xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty. **Theo qui định tại khoản 1 điều 120 - LDN cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây :**

- a) Tên, **mã số doanh nghiệp** và địa chỉ trụ sở chính của Công ty;
- b) **Số lượng cổ phần và loại cổ phần;**
- c) **Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;**
- d) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, **số Thẻ căn cước công dân**, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức;
- e) Tóm tắt về thủ tục chuyển nhượng cổ phần;
- f) Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty;
- g) **Số đăng ký tại Sở đăng ký cổ đông của Công ty** và ngày phát hành cổ phiếu;

h) Các nội dung khác theo qui định tại các điều 116, 117 và 118 của LDN đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.

2. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. **Người đại diện theo pháp luật** Công ty phải chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

3. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông và cổ đông đó phải chịu mọi phí tổn do việc đòi tờ cổ phiếu do Hội đồng quản trị quy định.

Đề nghị của cổ đông phải có cam đoan về các nội dung sau:

a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả Công ty để tiêu hủy;

b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của Công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.

Điều 15: Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại: (điều 131 - LDN)

1. Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 129 và Điều 130 - LDN nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

2. Cổ phần được mua lại theo yêu cầu của cổ đông (điều 129 - LDN) và cổ phần mua lại theo quyết định của Công ty (điều 130 - LDN) được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại khoản 4 điều 111 - LDN. Công ty phải làm thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có qui định khác.

3. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. **Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với Công ty.**

4. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty giảm hơn 10% thì Công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại.

Điều 16: Phát hành trái phiếu: (điều 127 - LDN)

1. Công ty có thể phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo qui định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Công ty không thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành, không

thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đó không được quyền phát hành trái phiếu **trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có qui định khác.**

3. Việc phát hành trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn không bị hạn chế bởi qui định tại khoản 2 điều này.

4. Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.

5. Trường hợp Công ty phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần thì thực hiện theo trình tự, thủ tục tương ứng chào bán cổ phần theo qui định của Luật DN và các qui định khác của pháp luật có liên quan. Công ty thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần.

Điều 17: Cổ đông:

Cổ đông có thể là tổ chức, cá nhân sở hữu ít nhất một (01) cổ phần của Công ty là cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

(Bổ phần Cổ đông sáng lập)

Điều 18: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông:

1. Quyền của cổ đông phổ thông: (điều 114 – LDN)

- a) Tham dự và phát biểu trong Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- b) Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) Được tự do chuyển nhượng cổ phần theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;
- d) Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- e) Xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
- f) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- g) Khi công ty giải thể hoặc phá sản được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty.
- h) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền:
 - Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát ;
 - Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;

- Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp qui định tại khoản Điều 114 LDN;
- Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.
- Có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:
 - + Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc **ra quyết định** vượt quá thẩm quyền được giao;
 - + Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá 6 tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế.
- Các quyền khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ này.

2. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông: (điều 115 – LDN)

a) Thanh toán đủ và đúng hạn số cổ phần cam kết mua .

Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với qui định tại điều khoản này thì thành viên Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

b) Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của công ty.

c) Chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

d) Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

e) Thực hiện các nghĩa vụ khác quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

f) Cổ đông phổ thông phải chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- Vi phạm pháp luật;
- Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty.

CHƯƠNG III

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 19: Thẩm quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông: (điều 135 – LDN)

1. Thẩm quyền:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

- a) Thông qua định hướng phát triển Công ty
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, phương thức bán và đối tượng mua; quyết định mức cổ tức hàng năm của mỗi loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.
- e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- f) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án trích lập các quỹ;
- g) Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- j) Quy định mức tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng (phạt) và các chế độ khác cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
- k) Tăng, giảm vốn điều lệ;
- l) Các quyền và nhiệm vụ khác qui định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 20: Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông: (điều 136 – LDN)

1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.

Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên của Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
- e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng kiểm soát viên;
- f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

2. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong những trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích Công ty;

- b) Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số thành viên theo **qui định của pháp luật** (03 thành viên);
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông qui định tại khoản 2 điều 11 LDN;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại theo quy định tại điểm khoản 2 hoặc nhận được yêu cầu theo quy định tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều này.

Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty.

4. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định tại khoản 3 điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định của LDN.

Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định thì Trưởng ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty.

5. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định tại khoản 4 điều này thì Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của LDN.

6. Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông:

- a) **Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;**
- b) **Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;**
- c) **Lập chương trình và nội dung cuộc họp;**
- d) **Chuẩn bị các tài liệu cho cuộc họp;**
- e) **Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp, danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên;**
- f) **Xác định thời gian và địa điểm họp;**
- g) **Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của LDN;**
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp;

7. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định tại khoản 3,4 và 5 của Điều này sẽ được Công ty hoàn lại.

Điều 21: Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông:

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Những cổ đông đại diện pháp nhân đến họp phải được tiến cử bằng văn bản của chính pháp nhân cử đại diện. Cổ đông có thể trực tiếp hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho người khác dự họp Đại hội đồng. Giấy uỷ quyền *theo mẫu của Công ty* chỉ có giá trị một lần, người được uỷ quyền phải trình giấy uỷ quyền trước khi vào phòng họp. Ý kiến của người được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông là ý kiến người uỷ quyền.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi giấy mời họp đến các cổ đông chậm nhất mười **(15) ngày** trước ngày khai mạc (*TT97 - BTC hướng dẫn nghị định 71/2017 của CP*). Kèm theo giấy mời họp phải có chương trình họp và các tài liệu thảo luận. (điều 139 - LDN)

Điều 22: Điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội đồng cổ đông: (điều 141 – LDN)

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **(51%) tổng** số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không đủ điều kiện trên thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự kiến họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **33% tổng** số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp họp lần thứ hai không đủ điều kiện theo quy định, thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông:

- a) Ban tổ chức Đại hội có nhiệm vụ kiểm tra và xác nhận tư cách đại biểu tham dự.
- b) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền hợp lệ của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người đứng ra triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc người được Đại hội bầu ra là người chủ tọa Đại hội.
- c) Chủ tọa thông qua Đại hội đồng bầu Thư ký và Ban Kiểm phiếu (nếu có). Diễn biến Đại hội phải được ghi chép vào sổ biên bản có chữ ký của chủ tọa, chữ ký của trưởng Ban kiểm phiếu (nếu có).
- d) Chỉ Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình nghị sự đã được gửi kèm theo giấy mời họp.

Điều 23: Thể thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông: (điều 144 – LDN)

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Số phiếu biểu quyết được tính bằng số cổ phần sở hữu hoặc cổ phần đại diện của các cổ đông có quyền biểu quyết.

3. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện **ít**

nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành: sửa đổi và bổ sung Điều lệ; Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; **Thay đổi, bổ sung ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh**; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty;

4. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho **ít nhất 51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành trừ trường hợp qui định tại khoản 3 Điều 23 và Điều 26 Điều lệ này.

5. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện **ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết** tán thành. **Biên bản kiểm phiếu được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.**

6. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được **đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty** hoặc thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua (theo khoản 5 điều 144 LDN).

7. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như qui định.

CHƯƠNG IV

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 24: Hội đồng quản trị:

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội có quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, giữa hai nhiệm kỳ Đại hội, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội là (05 năm).

3. Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội có 05 thành viên gồm: Chủ tịch và 04 thành viên khác.

4. Thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.(khoản 3 điều 150 LDN)

Điều 25: Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên Hội đồng quản trị phải là người có đủ các điều kiện sau:(khoản 1 điều 151 - LDN)

1. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo qui định tại K2 - Điều 18 - LDN;

2. Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong quản lý kinh doanh của Công ty và tổ chức quản lý của Công ty.

3. Có phẩm chất đạo đức, trung thực, liêm khiết, có hiểu biết pháp luật, có đủ sức khoẻ;

Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty và ***có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị Công ty khác***

Điều 26: Thẻ thức ứng cử, đề cử và bầu vào Hội đồng quản trị :

1. Đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị:

Đề cử: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền đề cử người đủ tiêu chuẩn qui định tại Điều 25 Điều lệ này vào Hội đồng quản trị.

Ứng cử: Người có đủ tiêu chuẩn qui định tại điều 25 của Điều lệ này có quyền ứng cử vào Hội đồng quản trị.

2. Bầu trực tiếp bằng thẻ thức bỏ phiếu kín tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

4. Người được trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo qui định

tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó. Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt kết quả Đại hội đồng cổ đông có thể biểu quyết để khuyết thành viên Hội đồng quản trị nhưng phải tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong vòng 6 tháng sau đó.

5. Phiên họp đầu tiên của Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau, thì các thành viên HĐQT bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. Việc bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải bằng hình thức bỏ phiếu kín (mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu), các nội dung bỏ phiếu phải thu được số phiếu quá bán so với số thành viên Hội đồng quản trị của Công ty.

Điều 27: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị: (điều 149 - LDN)

1. Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội là cơ quan quản lý Công ty có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền nhân danh Công ty từ những quyền thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng.

2. Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội có quyền và nhiệm vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo từng hình thức khác;
- d) **Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;**
- e) Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng; **(khoản 1 điều 130 LDN)**
- f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h) Thông qua hợp đồng mua bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị **bằng hoặc lớn hơn 35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Qui định này không áp dụng đối với các hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d - khoản 2 - điều 19, khoản 1 và khoản 3 - điều 37 Điều lệ này.
- i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng của Công ty, các trưởng phòng, ban nghiệp vụ trong Công ty, Giám đốc đơn vị thành viên. Quyết định mức lương và lợi ích khác của cán bộ quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần

- vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích của những người đó;
- j) Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- k) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- l) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội cổ đông thông qua quyết định;
- m) Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- n) Kiến nghị mức cổ tức được trả, **quyết định** thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, **yêu cầu phá sản** Công ty;
- p) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với qui định của pháp luật hoặc điều lệ của Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu HĐQT đình chỉ thực hiện nghị quyết nói trên.

Điều 28: Chủ tịch Hội đồng quản trị:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm Tổng Giám đốc công ty.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau: (khoản 3 điều 152 - LDN)
 - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, các tài liệu phục vụ cuộc họp, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c) Tổ chức và thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị ;
 - d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
 - e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, **cuộc họp Hội đồng quản trị**;
 - f) Quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho thành viên khác thực hiện các quyền

và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được uỷ quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.

Điều 29: Cuộc họp của Hội đồng quản trị: (điều 153 - LDN)

1. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ, bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của Công ty hoặc ở nơi khác.

2. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết. Nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát;

b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

d) Có đề nghị của nhóm cổ đông sở hữu từ 10% cổ phần phổ thông của Công ty trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng, nếu Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của người quản lý theo qui định tại điều 160 - LDN

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

4. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn **07 ngày làm việc**, kể từ ngày nhận được đề nghị tại khoản 3 điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp chậm nhất **03 ngày làm việc** trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ từng thành viên HĐQT được đăng ký tại Công ty

6. Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các Kiểm soát viên Công ty như đối với thành viên HĐQT.

Kiểm soát viên, Tổng giám đốc không phải là thành viên HĐQT có quyền dự các cuộc họp HĐQT; có quyền thảo luận nhưng không có quyền biểu quyết.

7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên Hội đồng quản trị trở lên tham dự. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo qui định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo qui định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 03 ngày. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu

có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong các trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp khi được đa số thành viên HĐQT chấp thuận (theo khoản 10 điều 153 - LDN);

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch HĐQT chậm nhất 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền chủ tọa.

8. Cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản, Biên bản phải đầy đủ các nội dung theo qui định tại điều 154 - LDN và phải được thông qua công khai trong Hội đồng quản trị (chủ tọa và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị).

Điều 30: Quyền được cung cấp thông tin của Hội đồng quản trị: (điều 155 - LDN)

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, người quản lý các đơn vị trong Công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 31: Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: (điều 156 - LDN)

Thành viên của Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

1. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo qui định tại Điều 151 - LDN;
2. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
3. Có đơn xin từ chức;
4. Bị miễn nhiệm bất kỳ lúc nào theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá 1/3 thành viên so với số qui định tại Điều lệ này thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

trong thời hạn không quá 60 ngày để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên mới để thay thế cho các thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bị nhiệm.

Điều 32: Thù lao, tiền lương và các lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương (phụ cấp), tiền thưởng mức cụ thể do đại hội cổ đông hàng năm quyết định và các chi phí khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao có liên quan đến quản lý của Công ty.

2. Những nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện bằng quy chế riêng của công ty và được điều chỉnh tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh, lợi nhuận hàng năm của công ty.

3. Nếu thành viên Hội đồng quản trị kiêm chức danh quản lý, điều hành ngoài tiền lương của các chức danh đó còn được hưởng các quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị như khoản 1 của điều này.

**CHƯƠNG V
TỔNG GIÁM ĐỐC
VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC**

Điều 33: Tổng Giám đốc:

1. Tổng Giám đốc là người trực tiếp điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Tổng Giám đốc có thể là người trong Công ty hoặc thuê ngoài, nhưng trước khi chọn và bổ nhiệm người trong cổ đông, hoặc trong các thành viên Hội đồng quản trị Trong trường hợp thuê Tổng Giám đốc thì Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký hợp đồng với Tổng Giám đốc.

3. Tổng Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo qui định tại khoản 2 Điều 18 LDN;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;

4. Giúp việc Tổng Giám đốc có các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng (hoặc Trưởng phòng Tài chính – Kế toán); các Trưởng, Phó phòng, Ban nghiệp vụ.

Điều 34: Tổng Giám đốc có quyền hạn, nhiệm vụ và quyền lợi sau: (điều 157 - LDN)

1. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao;

2. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty

mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;

3. Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
4. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
5. Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức;
6. Xây dựng quy chế quản lý nội bộ của công ty thông qua Hội đồng quản trị duyệt ban hành và tổ chức thực hiện;
7. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
8. Có quyền tăng, giảm, điều hành, bố trí sắp xếp lao động theo yêu cầu của sản xuất kinh doanh phù hợp với Bộ Luật Lao động
9. Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
10. Kiến nghị phương án trả cổ tức và xử lý lỗ trong kinh doanh;
11. Có quyền khen thưởng, xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất theo nội quy lao động của Công ty đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền và phù hợp với Bộ Luật Lao động.
12. Tổ chức công tác thống kê, kế toán, tài chính trong công ty, xây dựng báo cáo quyết toán hàng năm.
13. Tổng Giám đốc chịu sự quản lý trực tiếp của Hội đồng quản trị và sự kiểm tra của Ban Kiểm soát công ty.
14. Tổng Giám đốc được hưởng tiền lương, thưởng và các phụ cấp khác do Hội đồng quản trị quyết định.
15. Hàng năm trích lập quỹ dự phòng theo quy định hiện hành để lập quỹ trợ cấp mất việc làm cho người lao động trong Công ty.
16. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật hiện hành.

Điều 35: Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội: (điều 14 - LDN)

1. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:

- a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty;***
- b) Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản***

của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

4. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 3 điều này.

Điều 36: Nghĩa vụ của người quản lý Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội: (điều 160 - LDN)

1. Người quản lý Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội trong phạm vi và quyền hạn nhiệm vụ của mình phải có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng qui định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- b) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và của cổ đông Công ty;
- c) Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, lạm dụng địa vị và quyền hạn, sử dụng tài sản của Công ty để thu lợi riêng cho bản thân, cho người khác;
- d) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có một phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của Công ty;

2. Khi Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả thì:

- a) Phải thông báo tình hình tài chính của công ty cho tất cả các chủ nợ biết;
- b) Không được tăng lương, không được trả tiền thưởng cho công nhân viên công ty kể cả cho những người quản lý công ty.

3. Phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với các chủ nợ do không thực hiện nghĩa vụ quy định tại các khoản 1 của Điều này;

4. Kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính của công ty;

5. Các nghĩa vụ khác do pháp luật quy định.

Điều 37: Các hợp đồng phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: (điều 162 - LDN)

1. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:

- a) Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu **trên 10% tổng** số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ.
- b) Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc **và người có liên quan**

của họ.

c) Doanh nghiệp qui định tại khoản 2 Điều 159 LDN.

2. Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Trường hợp này, ***người đại diện Công ty ký*** hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, ***Kiểm soát viên về các đối tượng liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng*** hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng giao dịch trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

3. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác trừ trường hợp qui định tại khoản 2 Điều này. Trong trường hợp này, ***người đại diện Công ty ký*** hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị, ***Kiểm soát viên về các đối tượng liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng*** hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.

4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo qui định của pháp luật được giao kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo qui định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này, ***gây thiệt hại cho công ty; Người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.***

Điều 38: Ủy quyền, uỷ nhiệm:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Tổng Giám đốc có thể có quyền uỷ quyền hoặc uỷ nhiệm cho Tổng giám đốc/ Phó Tổng giám đốc hoặc những người có chức danh quản lý khác trong công ty thay mặt mình thi hành một số nhiệm vụ của Công ty bằng văn bản, nhưng phải chịu trách nhiệm pháp lý trước sự uỷ quyền, uỷ nhiệm.

2. Người được Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc uỷ quyền, uỷ nhiệm phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và pháp luật về việc mình làm.

CHƯƠNG VI BAN KIỂM SOÁT

Điều 39: Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

1. Đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát:

Việc đề cử, ứng cử Thành viên Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên) được thực hiện

trương tự quy định ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.

2. Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội có 03 thành viên **Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và được bầu lại với số lượng nhiệm kỳ không hạn chế.**

- **Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. (điều 163 - LDN)**

- Việc bỏ phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền bỏ hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu trực tiếp bằng bỏ phiếu kín người trúng cử vào Ban kiểm soát phải là người có số phiếu bầu cao nhất tính từ trên xuống cho đến khi đủ số thành viên theo qui định tại điều lệ Công ty. Trường hợp những người cuối cùng có số phiếu bằng nhau, sẽ tổ chức bầu lại trong số họ và lấy người có phiếu bầu từ cao xuống thấp. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát trùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

3. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm soát theo thể thức bầu bằng bỏ phiếu kín (mỗi thành viên Ban Kiểm soát có một phiếu), người trúng cử Trưởng ban kiểm soát phải thu được số phiếu quá bán so với số thành viên Ban kiểm soát của Công ty. **Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.**

4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát:

- a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo qui định tại Luật Doanh nghiệp;
- b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh, chị em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.
- c) Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động trong Công ty.

Điều 40: Quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát: (điều 165 - LDN)

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; **tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác** kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của công ty;

3. Thẩm định **tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của** báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 6 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác

quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết **hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc nhóm cổ đông qui định tại khoản 2 điều 114 – LDN.**

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông qui định tại khoản 2 điều 114 - LDN, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu.

Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát không được làm cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị; không gây gián đoạn trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

7. Kiến nghị **Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông** các biện pháp bổ sung sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, **giám sát** và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty theo qui định tại điều 36 Điều lệ này thì phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty, Nhưng không được quyền biểu quyết.

10. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

11. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Ban Kiểm soát được hưởng tiền lương và quyền lợi theo qui định tại Điều 167 - LDN.

13. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 41: Cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát: (điều 166 - LDN)

1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

2. Các Nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối

với các cổ đông, thành viên HĐQT.

3. Báo cáo của Tổng giám đốc trình HĐQT hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

4. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Công ty làm việc;

5. HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động SXKD của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

Điều 42: Trách nhiệm của Kiểm soát viên (điều 168 - LDN)

1. Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tế nhị nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

3. Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. Không được tiết lộ bí mật của Công ty. Nghiêm cấm mọi phát ngôn liên quan đến kiểm soát của Công ty khi chưa có biên bản kết luận.

4. Các nghĩa vụ khác theo qui định của LDN và Điều lệ Công ty.

5. Trường hợp vi phạm nghĩa vụ qui định tại các khoản 1,2,3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho công ty hoặc người khác thì Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. **Mọi thu nhập và lợi ích khác mà Kiểm soát viên có được phải hoàn trả cho Công ty.**

6. Trường hợp phát hiện có Kiểm soát viên vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

Điều 43: Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên:(điều 169 - LDN)

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo qui định tại khoản 4 điều 39 Điều lệ này;
- b) Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong 6 tháng liên tục trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Có đơn xin từ chức và được chấp thuận;

2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- a) **Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;**

b) Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định tại LDN và Điều lệ Công ty.

c) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Trường hợp Kiểm soát viên vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho Công ty thì HĐQT triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét và bãi nhiệm Kiểm soát viên đương nhiệm và bầu Kiểm soát viên mới thay thế.

CHƯƠNG VII

LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG

Điều 44: Lao động.

Việc tuyển dụng, sử dụng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động thực hiện theo Bộ Luật Lao động, nội qui lao động, thoả ước lao động tập thể và nội dung hợp đồng lao động Công ty đã ký với người lao động.

Điều 45: Tuyển dụng lao động.

Việc tuyển dụng lao động được thực hiện theo Quy chế Tuyển dụng lao động của Công ty.

1. Tổng Giám đốc có quyền tăng, giảm lao động theo yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, phù hợp với Bộ Luật Lao động.

2. Trong quá trình hoạt động, xét thấy cần bổ sung lao động, Công ty sẽ tuyển dụng những người có năng lực, trình độ và khả năng hoàn thành công việc mà công ty cần.

(Tiêu chuẩn tuyển dụng cho từng loại công việc Công ty sẽ cụ thể hoá khi có nhu cầu tuyển dụng)

3. Ưu tiên tuyển chọn con em cổ đông của Công ty nhưng phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn đề ra.

4. Nếu có trường hợp thừa kế muốn được thay thế làm việc, người đó cũng phải có đủ những tiêu chuẩn quy định và đúng với nhu cầu tuyển dụng.

Điều 46: Tiền lương.

Tiền lương và các khoản phụ cấp, tiền thưởng đối với người lao động được trả theo năng suất, chất lượng, hiệu quả của người lao động, phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty và theo quy định của pháp luật.

Điều 47: Quyền lợi và trách nhiệm của người lao động.

1. Người lao động trong Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội được hưởng quyền lợi theo quy định của bản Điều lệ này, hợp đồng lao động, bản thoả ước lao động tập thể hợp pháp của Công ty cổ phần đã đăng ký tại cơ quan Lao động địa phương và các quyền lợi khác theo quy định của Pháp luật lao động.

2. Người lao động được thực hiện các chính sách Bảo hiểm theo quy định của Bộ Luật Lao động.

3. Người Lao động phải chấp hành đầy đủ những điều thoả thuận trong hợp đồng

lao động đã ký với người sử dụng lao động và Điều lệ, Nội quy lao động, các quy chế của công ty và pháp luật của Nhà nước.

CHƯƠNG VIII

TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN

VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 48: Năm Tài chính

Năm Tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 49: Quyết toán và kế hoạch tài chính.

Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên tình hình hoạt động kinh doanh, các chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán và kế hoạch SXKD cho năm tiếp theo.

Điều 50: Thể lệ kế toán.

Thể lệ kế toán căn cứ vào Luật Kế toán của Việt Nam và các văn bản quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

Điều 51: Phân phối lợi nhuận.

Lợi nhuận của Công ty là phần còn lại sau khi lấy tổng thu trừ đi tổng chi hợp lý và các khoản thuế, các khoản phải nộp cho Nhà nước theo luật định.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận hàng năm của Công ty và mức trích lập các quỹ như sau:

- Quỹ đầu tư phát triển tối thiểu 05% lợi nhuận.
- Quỹ phúc lợi và khen thưởng tối thiểu 5% lợi nhuận, số dư hàng năm tối đa không được vượt quá 2 tháng lương thực tế bình quân của năm (tính từ lần trích đầu tiên).

Sau khi trích lập các quỹ nói trên, lợi nhuận còn lại được chia cho các cổ phần gọi là cổ tức.

Điều 52: Phân chia lợi tức cổ phần.

Lợi tức cổ phần (cổ tức) được chia định kỳ mỗi năm một lần vào quý 2 năm sau căn cứ vào quyết toán lỗ, lãi được chia bổ sung thêm hoặc khấu trừ vào lợi tức cổ phần của năm sau và được công bố công khai.

Điều 53: Xử lý kinh doanh khi thua lỗ.

Trường hợp Công ty kinh doanh thua lỗ, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông quyết định trích từ quỹ dự trữ để bù đắp hoặc chuyển khoản lỗ sang năm tài chính tiếp theo.

Điều 54: Giải quyết tranh chấp.

1. Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội có quyền bình đẳng trước pháp luật

với mọi pháp nhân, thể nhân khi có tranh chấp, tố tụng.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền là người đại diện Công ty trước pháp luật.

3. Các thành viên trong Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội có hành vi vi phạm bản Điều lệ Công ty đều bị xử lý kỷ luật, bị xử phạt hành chính hoặc bị truy tố trước pháp luật.

CHƯƠNG IX GIẢI THỂ, THANH LÝ VÀ PHÁ SẢN

Điều 55: Giải thể (điều 201 - LDN)

Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội chỉ giải thể trong các trường hợp sau:

1. Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ Công ty mà không có quyết định gia hạn thêm.

2. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Công ty không còn đủ số lượng cổ đông tối thiểu là 03 người trong thời hạn liên tục 06 tháng mà không làm thủ tục chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

4. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Điều 56: Thanh lý tài sản khi Công ty giải thể

1. Khi Công ty bị giải thể, việc quy định trách nhiệm thanh lý và cơ quan giám sát thanh lý được tiến hành theo pháp luật hiện hành.

2. Xử lý tài sản khi Công ty giải thể: (khoản 5 điều 202 - LDN)

Sau khi thanh toán các khoản chi phí phát sinh trong quá trình thanh lý, tài sản Công ty được trang trải theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Các khoản nợ lương, **trợ cấp thôi việc**, bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của người lao động **theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;**

b) Nợ thuế.

c) Hoàn trả các khoản nợ cho các chủ nợ Công ty có thể chấp.

d) Hoàn trả các khoản nợ cho các chủ nợ Công ty không có thể chấp.

e) Phần còn lại chia cho các cổ đông theo tỷ lệ cổ phần.

Điều 57: Phá sản doanh nghiệp.

Việc phá sản Doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

CHƯƠNG X

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ NHỮNG QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 58: Con dấu (Điều 44 - LDN)

1. Con dấu của Công ty được khắc tròn (34 ly). Nội dung con dấu thể hiện thông tin sau:

- a) Tên doanh nghiệp;
- b) Mã số doanh nghiệp.

2. Công ty cổ phần Đầu tư - xây dựng Hà Nội chỉ có một (01) con dấu.

3. Trước khi sử dụng, Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Tổng giám đốc có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

4. Con dấu của Công ty được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần chịu trách nhiệm sử dụng và quản lý con dấu theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 59: Tuân thủ pháp luật

Những nội dung không được ghi trong bản Điều lệ này sẽ được thực hiện theo Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 60: Hiệu lực thi hành

1. Bản Điều lệ này gồm 10 chương (mười chương), 60 điều (sáu mươi điều) được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội nhất trí thông qua ngàytháng.....năm..... tại trụ sở Công ty số 76 phố An Dương phường Yên Phụ - quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội - Việt Nam và Ủy quyền cho các thành viên Hội đồng quản trị Công ty ký.

2. Bản Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

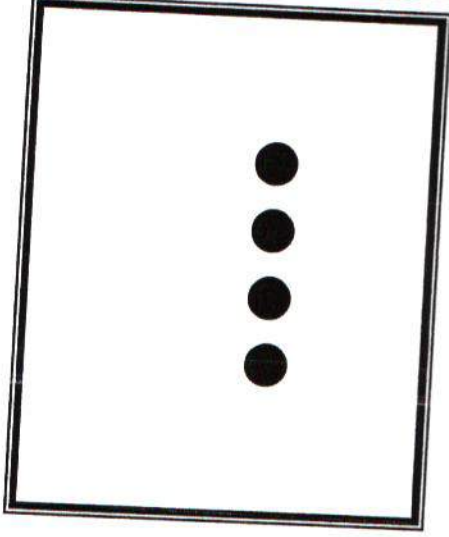
3. Các bản sao trích lục Điều lệ này có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

Bản Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2020

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**



PHIẾU BIỂU QUYẾT

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG:

.....
CP

Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30/06/2020

(In bìa cứng màu xanh)

Dự thảo **BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Vào hồi 9h00 ngày 30 tháng 06 năm 2020, tại Phòng họp Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội số 76 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông chúng tôi gồm có:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1. Bà: Chử Thị Minh Huê | Trưởng ban |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Hồng Hà | Thành viên |
| 3. Bà: Vũ Việt Hương | Thành viên |
| 4. Bà: Nguyễn Thị Thu Hoài | Thành viên |
| 5. Bà: Lê Thị Thanh Bình | Thành viên |

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội với kết quả cụ thể như sau:

Số cổ đông tham dự Đại hội: cổ đông
 Trong đó : + Tham dự trực tiếp: cổ đông
 + Tham dự thông qua uỷ quyền: cổ đông

Đại diện cho quyền sở hữu cổ phần bằng% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014, Ban kiểm tra tư cách cổ đông tuyên bố Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội với tỷ lệ tham dự bằng% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồih..... ngày 30/06/2020 và được báo cáo công khai trước Đại hội.

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký
- Lưu: Hồ sơ đại hội

TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

TRƯỞNG BAN

Chử Thị Minh Huê

TH

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ- XÂY DỰNG HÀ NỘI
 Số:...../2020/TB - CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 Hà Nội, ngàytháng.....năm 2020

THÔNG BÁO

**V/v: Đề cử, ứng cử để bầu bổ sung: 02 thành viên Hội đồng quản trị và
 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội (Công ty),

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội trân trọng thông báo về việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung: 02 thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), 01 thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

Ông Nguyễn Việt Trường - Chủ tịch HDQT, Bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên HDQT, Ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng Ban kiểm soát xin từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân.

Để đảm bảo số lượng thành viên HDQT là 05 người, BKS là 03 người, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ tiến hành bầu bổ sung: 02 thành viên HDQT, 01 thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021. Căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo về việc đề cử, ứng cử để bầu bổ sung: 02 thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), 01 thành viên Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

*Theo quy định tại khoản 1 - Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014 thành viên HDQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

*Theo quy định tại khoản 1 - Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014 thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
- Ban kiểm soát phải bầu một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS:

(theo quy định tại Điều 26 - Điều lệ Công ty và Nghị định 71/2017/NĐ - CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ)

2.1. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào HĐQT:

Cổ đông đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị có quyền ứng cử hoặc được đề cử vào thành viên Hội đồng quản trị theo điều kiện sau:

- Cổ đông thể nhân sở hữu từ 5% (năm phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, người đại diện hợp pháp cho cổ đông pháp nhân sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng (sáu tháng) có quyền ứng cử vào Hội đồng quản trị;
- Những cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng (sáu tháng) có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử ứng cử viên để bầu vào HĐQT.

Nếu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu:

- ✓ Từ 5% đến dưới 10% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;
- ✓ Từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;
- ✓ Từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;
- ✓ Từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;
- ✓ Từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;

- ✓ Từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;
- ✓ Từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;
- ✓ Từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì được quyền đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên;

2.2. Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào BKS:

Việc ứng cử, đề cử để bầu bổ sung vào BKS được thực hiện tương tự quy định ứng cử, đề cử HĐQT (khoản 2.1 Mục 2 Thông báo này)

2.3. Việc đề cử, ứng cử phải bằng văn bản và để thuận lợi cho công tác chuẩn bị bầu cử đề nghị các quý vị cổ đông gửi hồ sơ ứng cử, đề cử đến Công ty chậm nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Nội dung văn bản đề cử, ứng cử phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông đề cử và người được đề cử.

3. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát theo mẫu: 01 bản chính
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai theo mẫu: 01 bản chính
- CMND/CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn: 01 bản sao có chứng thực

4. Lựa chọn các ứng cử viên:

- Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát.
- Trường hợp số lượng các ứng cử viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết: Hội đồng quản trị (02 người), Ban Kiểm soát (01 người) thì Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên.

5. Thời hạn và địa chỉ gửi giấy ủy quyền và hồ sơ đề cử:

Hồ sơ đề cử, ứng cử phải được gửi đến Ban tổ chức trước 16^h00 ngày 25/06/2020 theo địa chỉ sau:

- Phòng Tổ chức – Lao động Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội.

(Handwritten mark)

- Số 76 An Dương – Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội.

Điện thoại: 043.7168486

Fax: 043.8292391

Lưu ý: Người được đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề cử, ứng cử của mình.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH - TB. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- *Cổ đông*

- *Các thành viên BTC*

- *Lưu: V, P6, Hồ sơ DH*

Nguyễn Viết Trường

Ảnh
3x4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: Giới tính:
- + Ngày sinh: Quốc tịch:
- + CMND/CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:
- + Địa chỉ:
- + Điện thoại:
- + Trình độ văn hóa:
- + Trình độ chuyên môn:

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể)

- + Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay:
- + Hiện đang sở hữu/đại diện: :
- + Tương ứng với tổng mệnh giá là : :

Tôi xin cam đoan những lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Trân trọng cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

NGƯỜI KHAI
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO
ĐỀ CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
NHIỆM KỲ 2016-2021

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Các căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 /11/ 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội (Công ty);

- Thông báo số...../2020/TB - CT ngày/...../2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung: thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021,

Tôi/chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu/tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông sở hữucổ phần phổ thông của Công ty trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến ngày lập thông báo này, bao gồm:

Stt	Họ và tên	Số ĐKKD	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số CP sở hữu /đại diện trong thời hạn 6 tháng liên tục
1					
2					
.....					

Sau khi nghiên cứu các điều kiện, tiêu chuẩn liên quan đến việc về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung: thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Công ty, tôi/chúng tôi trân trọng đề cử (tôi tự ứng cử) :

Stt	Họ và tên ứng cử viên	Số CMND/CCCD	Chức danh đề cử ¹		Số CP sở hữu /đại diện
			Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT	
1					
2					
...					

YMK

Tôi/Chúng tôi cam đoan:

1. Các ứng cử viên nêu trên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định và quy định của Công ty;
2. Tôi/chúng tôi luôn đảm bảo duy trì tỷ lệ sở hữu số cổ phần của Công ty trong thời hạn yêu cầu theo Luật định nhằm đảm bảo hiệu lực pháp lý của việc ứng cử/đề cử các ứng cử viên trên, để Đại hội đồng cổ đông năm 2020 bầu bổ sung: Hội đồng quản trị và/hoặc Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021;
3. Tôi/chúng tôi xin gửi kèm thông báo này hồ sơ liên quan của ứng cử viên lập theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu của Công ty;
4. Tôi/chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử bổ sung: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
5. Trong trường hợp cần thêm thông tin chi tiết, đề nghị liên lạc với ông/bà....., số điện thoại..... là đại diện cho nhóm cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

CHỮ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU CỦA CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ

CÔNG TY.....

(Ký, đóng dấu)

CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên)

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai
2. Bản sao hợp lệ các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

Dự thảo:

QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ
2016 - 2021 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và các quy định pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội có hiệu lực từ ngày 05/01/2012;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội (sau đây gọi tắt là Đại hội) tiến hành bầu cử bổ sung: 02 thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và 01 thành viên Ban Kiểm soát (BKS) để tiếp tục nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, số lượng, nhiệm kỳ:

- Quy chế này bao gồm những quy định về bầu cử bổ sung: thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội tại Đại hội.
- Số lượng bổ sung:
 - + Thành viên HĐQT: 02 người
 - + Thành viên BKS: 01 người.

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- 2.1. Theo quy định tại khoản 1 - Điều 151 Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều 25 Điều lệ Công ty thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp;
 - Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.
- 2.2. Theo quy định tại khoản 1 - Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2014 và khoản 4 - Điều 38 Điều lệ Công ty thành viên Ban Kiểm soát phải có các tiêu chuẩn sau đây:
- Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.
 - Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

- Ban kiểm soát phải bầu một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

Điều 3: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội (sau đây gọi tắt là cổ đông).

Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1 Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được sắp xếp theo thứ tự ABC theo họ và tên.

4.2 Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất theo Mẫu quy định của Công ty, có dấu của Công ty và có chữ ký 02 đại diện thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 - 2021) ký tên tại mặt sau.

Trên phiếu bầu ghi rõ *Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết* của cổ đông tham dự

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	=	Số cổ phần sở hữu/đại diện (của tổ chức)	+	Số cổ phần được ủy quyền
--	---	---	---	---------------------------------

- Cổ đông được phát hai (02) phiếu bầu: một (01) phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, một (01) phiếu bầu bổ sung thành viên BKS theo Mã cổ đông tham dự.
- Cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác; Phiếu được thay mới phải được 02 người trong Ban Kiểm phiếu ký tên (Trưởng ban + 01 thành viên).
- Cổ đông phải tự mình ghi họ tên và số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu và/hoặc ủy quyền.

✓ *Loại phiếu bầu bổ sung Hội đồng quản trị: là 01 tờ A4 màu vàng, thể hiện toàn bộ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền, Tổng số phiếu biểu quyết; có đóng dấu treo Công ty, được 02 đại diện thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 - 2021) ký tên tại mặt sau.*

✓ *Loại phiếu bầu Ban kiểm soát: là 01 tờ A4 màu trắng, thể hiện toàn bộ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền, Tổng số phiếu biểu quyết; có đóng dấu treo Công ty, được 02 đại diện thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 - 2021) ký tên tại mặt sau.*

4.3 Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu bầu không theo Mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của Công ty hoặc không có chữ ký 02 đại diện thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2016 - 2021) ký tên tại mặt sau (*trừ phiếu thay mới*);

- Phiếu bầu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác, ghi bằng bút chì hoặc ghi họ tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu có tổng số phiếu đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và/hoặc được ủy quyền).
 - ✓ Trường hợp cổ đông ghi sai họ tên của một trong các ứng cử viên thì các ứng cử viên còn lại vẫn được tính số phiếu biểu quyết mà cổ đông đã bầu cho mình. Số phiếu biểu quyết của ứng cử viên bị sai tên sẽ không được tính.

Điều 5: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- 5.1 Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT, bổ sung thành viên BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 5.2 Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT và một (01) Phiếu bầu bổ sung thành viên BKS tương ứng với số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền.
- 5.3 Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên cần bầu bổ sung của HĐQT hoặc số thành viên cần bầu bổ sung của BKS. Cụ thể theo công thức sau:

(i) Bầu thành viên HĐQT

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên cần bầu của HĐQT (02 người)}}$$

(ii) Bầu thành viên BKS

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Số thành viên cần bầu của BKS (01 người)}}$$

- 5.4 Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số phiếu biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số phiếu biểu quyết để bầu cho một số ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng). Số phiếu biểu quyết cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.
- 5.5 Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội nhân với số lượng thành viên cần bầu bổ sung của HĐQT hoặc số thành viên cần bầu bổ sung của BKS

Điều 6: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1 Ban Kiểm phiếu:

Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.

Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Thông qua quy chế bầu cử;
- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu biểu quyết, phiếu bầu;
- Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội;

7/17

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung;
- Thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội;
- Chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử để bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

6.2 Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử cho các cổ đông và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Trước khi mở hòm phiếu Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng, công bố tại đại hội trước khi kiểm phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7: Nguyên tắc trúng cử thành viên bổ sung Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

- 7.1 Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát (bổ sung) nhiệm kỳ 2016 - 2021 được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu (02 người), Ban Kiểm soát (01 người).
- 7.2 Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó để chọn người có số phiếu cao hơn.
- 7.3 Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không bầu đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát cần bầu bổ sung Đại hội có thể biểu quyết để khuyết thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo.

Điều 8: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu:

- 8.1 Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách đề cử; Tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, tổng số phiếu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu và Danh sách trúng cử.
- 8.2 Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9: Quản lý phiếu bầu:

- 9.1. Ban Kiểm phiếu phải để toàn bộ số phiếu bầu đã sử dụng tại đại hội (kể cả phiếu ghi sai đã được đổi lại khi bầu cử) vào 1 phong bì dán kín, có đóng dấu Công ty và ký tên niêm phong và bàn giao lại cho Chủ tọa đại hội.
- 9.2. Ngay sau khi kết thúc đại hội, Chủ tọa đại hội bàn giao phong bì đựng các phiếu bầu của đại hội giữ nguyên niêm phong cho Phòng Hành chính - Quản trị Công ty quản lý theo quy định về hồ sơ lưu trữ.

9.3. Phong bì chỉ được mở ra khi có sự chứng kiến của toàn bộ thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Điều 10: Quy định khác:

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 11: Hiệu lực thi hành:

Quy chế này gồm có 11 (mười một) Điều, được đọc công khai tại Đại hội có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua và sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, bổ sung thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH - TB. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Nơi nhận:

- Ban tổ chức ĐH;
- Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký
- Lưu hồ sơ Đại hội

Nguyễn Việt Trường

TCT ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HN
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP DANH SÁCH ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2016 - 2021
(dành cho Đoàn Chủ tịch)

A. Hội đồng quản trị:

* Ứng cử:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ CMNV	Chức vụ	Số CP sở hữu/đại diện
1					
....					

* Đề cử:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ CMNV	Chức vụ	Số CP sở hữu/đại diện
1					
....					

B. Ban Kiểm soát:

* Ứng cử:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ CMNV	Chức vụ	Số CP sở hữu/đại diện
1					
....					

* Đề cử:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ CMNV	Chức vụ	Số CP sở hữu/đại diện
1					
....					

BAN TỔ CHỨC

7/16

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Ngày tháng năm 2020

PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ (2016 - 2021)

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- ✓ Mã số cổ đông :
- ✓ Tên cổ đông :
- ✓ Số cổ phần có quyền biểu quyết : **X000**
- ✓ Số TV.HĐQT nhiệm kỳ (2016-2021) : **02 thành viên**
- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết : **X000 x 2 = 2. X000**

2. Phần bầu cử:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu được bầu
1	Trần Văn A
2	Nguyễn Thị B
	Tổng cộng	(không quá 2. X000)

Ghi chú:

- Cổ đông có quyền biểu quyết hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho từ 1 đến 2 ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên cộng lại không được quá số phiếu bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- Không bầu cho ứng cử viên nào ghi số 0 vào ô số phiếu được bầu của ứng cử viên đó.

(In giấy A4 màu vàng)

MP

Dấu
Công ty

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI**

Ngày tháng 06 năm 2020

**PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ (2016 - 2021)**

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- ✓ Mã số cổ đông :
- ✓ Tên cổ đông :
- ✓ Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : **X000**
- ✓ Số TV.BKS nhiệm kỳ (2016-2021) : **01 thành viên**
- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết : X000: x 1 = X000

2. Phân bầu cử:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu được bầu
1	Trần Văn A	
	Tổng cộng	(không quá X000)

Ghi chú:

- Cổ đông có quyền biểu quyết hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên, phần phiếu bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên không được quá số phiếu bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- Không bầu cho ứng cử viên ghi số 0 vào ô số phiếu được bầu của ứng cử viên đó.

(In giấy A4 màu trắng)

Dự thảo **BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**
THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.
- Căn cứ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty đã được Đại hội thông qua.

Hôm nay, vào hồi 9h....., ngày 30 tháng 06 năm 2020,

Tại Hội trường tầng 3 Trụ sở Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội, số 76 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã tiến hành biểu quyết nhất trí bầu Ban kiểm phiếu gồm các ông bà có tên dưới đây:

- | | |
|----------------------------|-------------|
| 1. Ông Nguyễn Trung Thành | Trưởng ban; |
| 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hà: | Thành viên; |
| 3. Ông Nguyễn Phan Cừ: | Thành viên; |
| 4. Bà Vũ Thị Hải Nguyên: | Thành viên; |
| 5. Bà Nguyễn Thị Thu Hoài: | Thành viên; |

Ban kiểm phiếu đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết, kết quả cụ thể như sau:

I. Kết quả kiểm phiếu thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội:

TT	Nội dung	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số phiếu không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số phiếu có ý kiến khác	Tỷ lệ (%)
1	Quy chế làm chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2020						
2	Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2020						
3	Kết quả hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020						
4	Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán						
5	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019						
6	Báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý điều hành của HĐQT, Ban TGD và kết quả hoạt động của BKS năm 2019						

JK

7	Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020						
8	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020						
9	Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty						
10	Việc từ nhiệm của 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS						
11	Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020						
12	Danh sách Ban kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020						
13	Quy chế cử bầu bổ sung: thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020						
14	Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung: thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020						
15	Biên bản, Nghị quyết Đại hội						
16	Nội dung khác (nếu có).....						

II. Các vấn đề được thông qua Đại hội:

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và kết quả kiểm phiếu nêu trên. Ban kiểm phiếu xin công bố các vấn đề được thông qua Đại hội, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Quy chế làm chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2020			
2	Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2020			
3	Kết quả hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020			
4	Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán			
5	Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019			
6	Báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý điều hành của HĐQT, Ban TGD và kết quả hoạt động của BKS năm 2019			
7	Mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020			
8	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020			
9	Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty			

10	Việc từ nhiệm của 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS			
11	Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020			
12	Danh sách Ban kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020			
13	Quy chế cử bầu bổ sung: thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020			
14	Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung: thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2020			
15	Biên bản, Nghị quyết Đại hội			
16	Nội dung khác (nếu có).....			

Các thành viên ban kiểm phiếu

1. Ông Nguyễn Trung Thành:
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hà:
3. Ông Nguyễn Phan Cừ:
4. Bà Vũ Thị Hải Nguyên:
5. Bà Nguyễn Thị Thu Hoài:

Handwritten mark

Dự thảo BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

Vào hồih....., ngày tháng 06 năm 2020 tại Hội trường tầng 3 Trụ sở Công ty số 76 An Dương - Yên Phụ - Tây Hồ - Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội đã được khai mạc.

Đại hội đồng cổ đông thành lập có sự tham dự của cổ đông, đại diện cho quyền sở hữu cổ phần bằng% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

Căn cứ khoản 1 - Điều 141 - Luật Doanh nghiệp 2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội với tỷ lệ tham dự bằng% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là hợp lệ.

Đại hội đã đề cử và thống nhất lựa chọn những người sau đây vào:

I. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Việt Trường: Chủ tịch HĐQT Công ty, Chủ tọa;
2. Ông Vũ Mạnh Quyền: TV. HĐQT, Tổng giám đốc Công ty, thành viên;
3. Bà Nguyễn Thùy Dương: TV. HĐQT, Phó TGD Công ty, thành viên.

II. TỔ THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Bà: Vũ Việt Hương: Tổ trưởng
2. Bà: Chử Thị Minh Huệ: Ủy viên

III. BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT:

1. Ông Nguyễn Trung Thành: Trưởng ban;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hà: Thành viên;
3. Bà Vũ Thị Hải Nguyên: Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thị Thu Hoài: Thành viên;
5. Ông Nguyễn Phan Cừ: Thành viên.

Với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận, thông qua các vấn đề sau đây:

1. Đại hội đã nghe báo cáo của **Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**: các đại biểu là cổ đông chính thức có quyền biểu quyết tham dự Đại hội là cổ đông, đại diện cho quyền sở hữu cổ phần bằng% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (có Báo cáo kèm theo).
2. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thùy Dương – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty** báo cáo Dự thảo Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua quy chế làm việc của Đại hội.

3. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thùy Dương – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty** báo cáo chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

4. Đại hội đã nghe **Ông Vũ Mạnh Quyền - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty** trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

5. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty** trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2019.

6. Đại hội đã nghe **Ông Nguyễn Việt Trường - Chủ tịch HĐQT Công ty** trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019.

7. Đại hội đã nghe **Ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng ban Kiểm soát Công ty** trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty năm 2019.

8. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty** Báo cáo chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019.

9. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thùy Dương - Phó Tổng giám đốc Công ty** đọc tờ trình: mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020; lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2020.

10. Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung báo cáo trên và biểu quyết công khai thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị của Công ty với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Nội dung 5: Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội cụ thể:

- | | |
|----------------------|----------------------------|
| ✓ Chủ tịch HĐQT: | 2.500.000 đồng/tháng |
| ✓ Thành viên HĐQT: | 2.000.000 đồng/người/tháng |
| ✓ Trưởng Ban KS: | 2.000.000 đồng/tháng |
| ✓ Thành viên Ban KS: | 1.000.000 đồng/người/tháng |

Nội dung 6 : Thông qua phương án: lựa chọn 02 đơn vị

- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K. hoặc Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- ✓ Đại hội thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và ký hợp đồng để phục vụ công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty (Trong trường hợp đặc biệt: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K. hoặc Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam không đáp ứng được các tiêu chí đề ra thì Hội đồng quản trị Công ty được quyền lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán khác đủ tiêu chuẩn) để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

11. Đại hội đã nghe ông Vũ Mạnh Quyền – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

12. Đại hội đã nghe ông Nguyễn Việt Trường – Chủ tịch HĐQT Công ty : báo cáo về việc từ nhiệm của các ông/bà :

- ✓ Ông Nguyễn Việt Trường - Chủ tịch HĐQT
- ✓ Bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên HĐQT
- ✓ Ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng ban Kiểm soát

12.1. Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua với với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thống nhất việc từ nhiệm của ông Nguyễn Việt Trường - Chủ tịch HĐQT.

12.2. Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua với với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thống nhất việc từ nhiệm của bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên HĐQT.

12.3. Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua với với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thống nhất việc từ nhiệm của ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng ban kiểm soát.

13. Đại hội tiến hành bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021

* Đại hội tiến hành đề cử, ứng cử các ứng cử viên bầu bổ sung thành viên: Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021 và biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội thống nhất danh sách ứng cử viên gồm các ông/bà có tên sau đây:

a. Danh sách đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị:

1. Ông/bà
2. Ông/bà

3.

b. Danh sách đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát:

1. Ông/bà
2. Ông/bà
3.

* Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội thống nhất lưu nhiệm Ban kiểm phiếu biểu quyết để thực hiện việc kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gồm các ông/bà có tên sau đây:

- | | | |
|---------------------------|-------------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Trung Thành | - Nguyên TB Kiểm soát | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hà | - TP. Tài chính - Kế toán | - Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Phan Cừ | - CV phòng Hành chính - QT | - Thành viên |
| 4. Bà Vũ Thị Hải Nguyên | - CV Ban Quản lý dự án | - Thành viên |
| 5. Bà Nguyễn Thị Thu Hoài | - CV phòng Kinh tế - Kế hoạch | - Thành viên |

* Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng ban Kiểm phiếu trình bày dự thảo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021 và biểu quyết thông qua với tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tại đại hội.

* Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung thành viên: Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty kết quả kiểm phiếu như sau:

a. Kết quả kiểm phiếu bầu Hội đồng quản trị:

- | | | |
|--------------|-----|-----------------|
| 1. Ông | đạt | phiếu bầu |
| 2. Bà | đạt | phiếu bầu |
| 3. Ông | đạt | phiếu bầu |

b. Kết quả kiểm phiếu bầu Ban Kiểm soát:

- | | | |
|--------------|-----|-----------------|
| 1. Ông | đạt | phiếu bầu |
| 2. Bà | đạt | phiếu bầu |
| 3. Ông | đạt | phiếu bầu |

* Theo qui chế Bầu cử bổ sung thành viên: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã được thông qua tại đại hội các ông/bà có tên sau đây đã trúng cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 (theo thứ tự phiếu bầu từ cao xuống thấp):

a. Kết quả kiểm phiếu bầu Hội đồng quản trị:

- | | | |
|-----------------|-----|-----------------|
| 1. Ông/bà | đạt | phiếu bầu |
| 2. Ông/bà | đạt | phiếu bầu |

b. Kết quả kiểm phiếu bầu Ban Kiểm soát:

- | | | |
|-----------------|-----|-----------------|
| 1. Ông /bà..... | đạt | phiếu bầu |
|-----------------|-----|-----------------|

* Thông qua Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

14. Đại hội đã nghe **Bà Vũ Việt Hương - Thư ký** đại hội trình bày Nghị quyết và biên bản của Đại hội và biểu quyết thông qua với phiếu, đạt tỷ lệ% số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Biên bản Đại hội gồm 05 trang, đã được đọc lại công khai cho toàn thể cổ đông dự họp cùng nghe và thống nhất ủy quyền lại cho Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký đại hội cùng ký tên.

Biên bản được lập và thông qua vào hồigiờ 00 ngày/06/2020.

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
ĐOÀN CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Trường

Vũ Mạnh Quyền

Nguyễn Thùy Dương

THƯ KÝ

Chữ Thị Minh Huệ

Vũ Việt Hương

Dự thảo NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội tổ chức ngày/...../2020, Đại hội nhất trí bầu Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội như sau:

Đoàn Chủ tịch Đại hội:

1. Ông: Nguyễn Việt Trường - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa;
2. Ông: Vũ Mạnh Quyền - TV. HĐQT, Tổng giám đốc, thành viên;
3. Bà: Nguyễn Thùy Dương - TV. HĐQT, P. Tổng giám đốc, thành viên

Tổ Thư ký Đại hội:

1. Bà: Vũ Việt Hương - Trưởng ban
2. Bà: Chử Thị Minh Huệ - Ủy viên

Sau khi nghe báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua nghị quyết sau:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội với một số chỉ tiêu cơ bản:

* Kết quả SXKD năm 2019:

ĐVT: Tr.đồng

TT	Các chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2019
1	Tổng giá trị SXKD	23.130
2	Tổng doanh thu (có VAT)	20.511
3	Nộp ngân sách	859,6
4	Lợi nhuận sau thuế	-1.245

* Kế hoạch SXKD năm 2020:

DVT : Tr.đồng

TT	Các chỉ tiêu cơ bản	Kế hoạch 2020
1	Tổng giá trị sản lượng	24.000
2	Tổng giá trị doanh thu	65.000
3	Nộp ngân sách	5.000
4	Lợi nhuận trước thuế (chưa bù lỗ các năm)	15.000

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về quản trị và kết quả hoạt động năm 2019, định hướng hoạt động năm 2020.

Điều 4: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về hoạt động quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

Điều 5: Thông qua Báo cáo Chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 với tổng mức chi là: 217.500.000 đồng.

Điều 6: Thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:

- Chủ tịch HĐQT: 2.500.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban KS: 2.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban KS: 1.000.000 đồng/người/tháng

Điều 7: Lựa chọn 1 trong 2 Công ty:

- ✓ Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K. hoặc Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và ký hợp đồng để phục vụ công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty (Trong trường hợp đặc biệt: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K. hoặc Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam không đáp ứng được các tiêu chí đề ra thì Hội đồng quản trị Công ty được quyền lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán khác đủ tiêu chuẩn) để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty .

Điều 8: Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội do Hội đồng quản trị Công ty trình bày trước Đại hội.

Điều 9:

1. Đại hội đã thống nhất miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT và 01 thành viên BKS
 1. Ông Nguyễn Viết Trường - Chủ tịch HĐQT
 2. Bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên HĐQT
 3. Ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng ban Kiểm soát
2. Đại hội tiến hành bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị và 01 thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2021

*** Hội đồng quản trị:**

1. Ông/bà
2. Ông/bà

*** Ban kiểm soát:**

1. Ông/bà

Điều 10 : Nghị quyết này gồm trang, được lập hồih.... ngày/06/2020.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Viết Trường

Biển đeo của Đại biểu



TÔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – XÂY DỰNG HÀ NỘI

ĐẠI BIỂU

DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020

Nền: màu trắng

Chữ: màu xanh (chữ “Đại biểu” màu đỏ)

Biển đeo của Ban Tổ chức



TÔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ – XÂY DỰNG HÀ NỘI

BAN TỔ CHỨC

Nền: màu đỏ

Chữ: màu xanh (chữ “Ban tổ chức” màu vàng)

7/15

Bảng phong chữ trong hội trường:

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2020

Nền: màu đỏ hoặc xanh (theo phong hội trường)

Chữ: nền xanh thì chữ màu trắng, nền đỏ thì chữ màu vàng

Số: 02 /2020/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của
Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI (HANCIC)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
- Căn cứ kết quả lấy ý kiến Thành viên Hội đồng quản trị về việc: Phê duyệt tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội (văn bản số 40/CV-HĐQT ngày 26/02/2020).

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội nhất trí thông qua nghị quyết sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thời gian, địa điểm, nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo nội dung Tờ trình số 39/TTr-CT ngày 26/02/2020 của Ban Tổng giám đốc Công ty (chi tiết kèm theo).

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Thành viên Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc; các Phòng/Ban, Đơn vị và các CBCNV-LĐ liên quan có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này, đảm bảo tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, các quy chế/quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Điều 2;
- BKS;
- Lưu: V, P6.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Trường

Số: 39 /TTr - CT

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;

Theo quy định tại khoản 2 – Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014: “ Đại hội đồng cổ đông phải được họp thường niên trong thời hạn 4 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính”, Ban Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị Công ty về việc Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội như sau:

1. Thời gian tổ chức Đại hội (dự kiến): 01 ngày, trong khoảng từ 20/04/2020 đến 24/04/2020.

2. Địa điểm thực hiện: Hội trường tầng 3, Trụ sở Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng Hà Nội, số 76 phố An Dương – phường Yên Phụ - quận Tây Hồ - Hà Nội.

3. Nội dung đại hội:

- + Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, thông qua kế hoạch SXKD năm 2020 Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
- + Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty;
- + Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- + Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- + Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên;
- + Báo cáo trích lập các quỹ và mức chi trả cổ tức năm 2019;
- + Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020;
- + Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

4. Dự kiến Thời gian chuẩn bị:

- Hội đồng quản trị ra Nghị quyết v/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty;

1. Công bố thông tin: 05/03/2020

“Công ty đại chúng phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng” (TT 95/2017/TT – BTC ngày 22/09/2017)

2. Công văn đề nghị Trung tâm Lưu ký chứng khoán (VSD) chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

- Ngày gửi công văn: 09/03/2020

- Ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp: 26/03/2020 (sau ít nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày VSD nhận công văn).

3. VSD lập danh sách cổ đông: 31/03/2020 (sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chốt danh sách).

4. Ngày gửi thư mời cho cổ đông: 02/04/2020 (trong vòng 05 ngày kể từ ngày lập danh sách cổ đông).

5. Ngày Tổ chức Đại hội (01 ngày): từ 20/04 – 24/04/2020 (sau ít nhất 10 ngày kể từ ngày gửi thư mời).

(Thời gian tiến hành các bước để chuẩn bị, tổ chức Đại hội có thể được điều chỉnh cho phù hợp nhưng không trái với quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan)

Kính trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt!

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Mạnh Quyền

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Trọng Bình

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thùy Dương

PHÒNG TỔ CHỨC - LAO ĐỘNG



Vũ Việt Hương

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu P6,V

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
V/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ
phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG HÀ NỘI (HANCIC)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị số 02/2020/BB-HĐQT ngày 11 tháng 5 năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư - Xây dựng Hà Nội nhất trí thông qua Nghị quyết sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thời gian, địa điểm và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Cụ thể như sau:

- Thời gian Đại hội: 09h00 ngày 18/6/2020 (Thứ năm);
- Phương thức tổ chức: trực tiếp.
- Địa điểm: Hội trường tầng 3 - Trụ sở Công ty

(Số 76 phố An Dương, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Hà Nội).

- Nội dung: Kế thừa các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông theo Dự thảo hồ sơ đã được phê duyệt tại kế hoạch Đại hội vào ngày 20/4/2020. Đồng thời, bổ sung việc điều chỉnh nhân sự của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát vào nội dung Đại hội. Cụ thể như sau:

+ Xem xét chấp thuận việc từ nhiệm của các ông Nguyễn Viết Trường - Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bà Nguyễn Thùy Dương - Thành viên Hội đồng quản trị và Ông Nguyễn Trung Thành - Trưởng Ban kiểm soát theo nguyện vọng cá nhân;

+ Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để đủ số lượng theo qui định.

Điều 2: Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm chỉ đạo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng qui định trình Hội đồng quản trị trước ngày 20/5/2020.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Thành viên Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc; các Phòng/Ban, Đơn vị và các CBCNV-LĐ liên quan có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này, đảm bảo tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, các quy chế/quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành. *ph*

Nơi nhận:

- Điều 3;
- BKS;
- Lưu: V, P6.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Việt Trường